

# Learn & Master GUITAR

with **Steve Krenz**

## LESSON BOOK

**LEGACY**  
LEARNING SYSTEMS

*Giáo trình Learn & Master Guitar do Steve Krenz biên soạn là một giáo trình về rất hay về guitar modern. Sách được biên soạn rất công phu, chi tiết. Các bài tập phong phú, nâng dần độ khó theo thời gian tập luyện của người học, giúp người học có thể nắm bắt được kỹ thuật một cách tuần tự. Kèm theo sách là bộ video, cd hướng dẫn các kỹ thuật trong sách, rất thiết thực, sinh động. Sách gồm 20 chương, được trình bày theo thứ tự từ cơ bản đến nâng cao. Phù hợp với những người bắt đầu tập guitar.*

*Nhận thấy đây là một tài liệu hay, tôi đã dịch ra tiếng Việt với mong muốn rằng, các bạn mới tập guitar sẽ có thêm một giáo trình tham khảo hữu ích. Xin cảm ơn bạn Ngân Hà, anh Tuấn (chủ nhiệm clb guitar CVHLD) và thầy Xuân Tú đã xem và góp ý cho bản dịch.*

*Do trình độ guitar và khả năng tiếng Anh hạn chế, nên quá trình dịch không tránh khỏi thiếu sót. Mong nhận được ý kiến đóng góp của các bạn, thông tin xin gửi về cho lazyguitar: [lazyguitare@yahoo.com](mailto:lazyguitare@yahoo.com)*

**Tp. HCM ngày 20/4/2010**

**Đặng Quốc Đức**

# Nội dung

<u>Chương</u>	<u>Trang</u>
<b>1) Bắt đầu</b>	2
<i>Tên dây, Kỹ thuật, Chính dây, Bài tập ngón, Hợp âm C và G7</i>	
<b>2) Đọc nhạc và note ở dây 1 và 2</b>	7
<i>Đọc nhạc, Các note trên dây 1 – dây 2 và bài tập</i>	
● Ode To Joy (CD #1 Tracks 2,3,4)	14
● Jingle Bells (CD #1 Tracks 5,6,7)	15
<b>3) Note ở dây 3 và dây 4</b>	16
<i>Dấu nối, Dấu chấm đôi, Dấu lặp lại, Note móc đơn, Note ở dây 3 – dây 4 và bài tập</i>	
● Yankee Doodle (CD #1 Tr. 8,9,10)	21
● When The Saints Go Marchin' In (CD #1 Tr. 11-13)	21
● Love Me Tender (CD #1 Tr. 14, 15, 16)	22
<b>4) Note ở dây 5 và 6</b>	23
<i>Note ở dây 5 – dây 6 và bài tập, Dấu thẳng, Dấu giáng, Dấu bình, Hợp âm Am và E</i>	
● Minuet in C (CD #1 Tr. 17,18,19)	26
● Simple Gifts (CD #1 Tr. 20,21,22)	28
● The Star Spangled Banner (CD #1 Tr. 23,24,25)	29
● Minuet in G (CD #1 Tr. 26,27,28)	30
<b>5) Hợp âm cơ bản dây buông</b>	31
<i>Hợp âm dây buông và bài tập 1-3</i>	
● Morning Has Broken (CD #2 Tr. 2,3,4)	35
● America The Beautiful (CD #2 Tr. 5,6,7)	36
<b>6) Hợp âm 7 thứ (m7) và hợp âm Sus</b>	37
<i>Hợp âm 7 thứ và hợp âm Sus và các mẫu quạt dây</i>	
● Scarborough Fair (CD #2 Tr. 8,9,10)	41
● Greensleeves (CD #2 Tr. 11,12,13)	42
● The Banana Boat Song (CD #2 Tr. 14,15,16)	42
<b>7) Hợp âm chặn ở dây 6</b>	43
<i>Nửa cung và một cung, Hợp âm chặn dây 6 và bài tập, Các hợp âm trưởng</i>	
● Home on the Range (CD #2 Tr. 17,18,19)	47
● Yellow Rose of Texas (CD #2 Tr. 20,21,22)	47
<b>8) Các hợp âm chặn ở dây 5</b>	48
<i>Các hợp âm chặn ở dây 5 và bài tập, Khóa và Hóa biểu, Trưởng và thứ song song</i>	
● Jamaica Farewell in F (CD #2 Tr. 23,24,25)	51
● Jamaica Farewell in G (CD #2 Tr. 26,27,28)	51
<b>9) Quạt dây</b>	52
<i>Kỹ thuật quạt dây, Quãng và Sheet bài</i>	
● La Bamba (CD #3 Tr. 2,3,4)	55
● The Wabash Cannonball (CD #3 Tr. 5,6,7)	56
● Blues in E (CD #3 Tr. 8,9,10)	56
<b>10) Fingerstyle Guitar</b>	57
<i>Kỹ thuật và bài tập, Merle Travis và Cổ điển</i>	
● House of the Rising Sun (CD #3 Tr. 11,12,13)	61
● Canon in D (CD #3 Tr. 14,15,16)	62

<u>Chương</u>	<u>Trang</u>
<b>11) Các âm giai ngũ cung</b>	63
<i>Âm giai ngũ cung, Hình thức và kiểu mẫu</i>	
● A Minor Pentatonic Blues (CD #3 Tr. 17)	66
● G Major Pentatonic (CD #3 Tr. 18)	66
● Around the Pentatonic World (CD #3 Tr. 19)	66
<b>12) Hợp âm nâng cao</b>	67
<i>Hợp âm 2, Hợp âm 7 trưởng, hợp âm 11 thứ, Bài tập và Hợp âm thay thế</i>	
● Rockin' (CD #3 Tr. 20)	70
● Suspended Smooth (CD #3 Tr. 21)	70
● Acoustic Groove (CD #3 Tr. 22)	70
<b>13) Chơi nhạc Blues</b>	71
<i>Âm giai Blues, Ngũ cung thứ với các note Blues, Tiến trình âm giai Blues, Hợp âm 3 note và băng</i>	
● C Jam Blues (CD #4 Tr. 2,3)	75
● Johnny's E Blues (CD #4 Tr. 4,5)	75
<b>14) Thêm các kỹ thuật</b>	76
<i>Sliding, Bends, Hammer-ons, Pull-offs, Tapping &amp; Harmonics</i>	
● Bending the Blues (CD #4 Tr. 6)	78
● Jazz Octaves (CD #4 Tr. 7)	79
● The Funky Mute (CD #4 Tr. 8)	79
<b>15) Gtuitar điện – Trái tim của Rock &amp; Roll</b>	80
<i>Hợp âm mạnh, Chicken Pickin', Country Bends, Hợp âm rải, Trượt quãng 4, Âm giai trưởng hòa âm</i>	
● Power Chord Rock (CD #4 Tr. 9)	84
● Power Riffs (CD #4 Tr. 10)	84
<b>16) Quét dây nâng cao</b>	85
<i>Các note móc đôi, Quét dây và bài tập</i>	
● Rolling Along (CD #4 Tr. 11)	87
● A Little Bit Rocky (CD #4 Tr. 12)	88
● Electric Funk (CD #4 Tr. 13)	88
<b>17) Đi xa hơn thế bấm vị trí thứ nhất</b>	89
<i>3 note ở một âm giai, Hợp âm 7</i>	
● Bài tập âm giai 3 (CD #5 Tr. 2,3,4)	91
● Pop Ballad Groove (CD #5 Tr. 5)	92
● ZZ Shuffle (CD #5 Tr. 6)	92
<b>18) Jazz</b>	93
<i>Hợp âm Jazz và tiến trình hợp âm</i>	
● All of Me (CD #5 Tr. 7)	96
● On Green Dolphin Street (CD #5 Tr. 8)	97
● As Time Goes By (CD #5 Tr. 9)	97
<b>19) Solo</b>	98
<i>Kỹ thuật solo và luyện tai nghe</i>	
● Bài tập luyện tai nghe (CD #5 Tr. 10,11,12)	99
● Stevie's Groove (CD #5 Tr. 13)	100
● Every Breath (CD #5 Tr. 14)	101
<b>20) Các hợp âm cần biết</b>	102
<i>Công thức hợp âm. Tóm tắt và cách dịch chuyển</i>	
● Bài tập hợp âm 1 & 2 (CD #5 Tr. 15,16)	104
● Friend (CD #5 Tr. 17)	105
● Funky Groove (CD #5 Tr. 18)	105
● Dancing on the Ceiling (CD #5 Tr. 19)	106

# CHƯƠNG 1 – Bắt đầu ngay

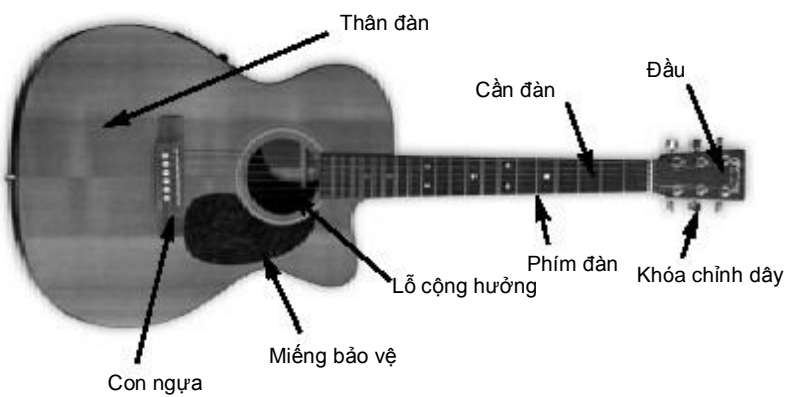


Thời gian dự kiến cho phần này là 1 tuần

*“Thật dễ dàng chơi bất cứ nhạc cụ gì: tất cả bạn phải làm là chạm đúng nốt nhạc vào đúng thời điểm, và nhạc cụ sẽ tự nó cất tiếng.”*  
 ~ J.S. Bach

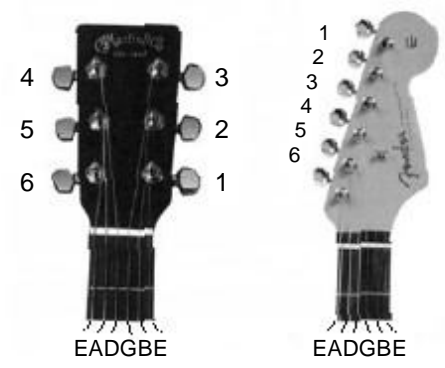
## Các phần của cây Guitar

Có 3 loại guitar chính: guitar thùng - dây sắt, guitar thùng - dây nylon hay còn gọi là guitar classic và guitar điện.



## Tên của các dây

Sáu dây của guitar được đánh số từ 1 đến 6. Bắt đầu bằng dây mỏng nhất và đếm lên đến dây to nhất. Các dây cũng được đặt tên theo âm của mỗi dây. Hãy nhớ tên của chúng.



## Kỹ thuật tay phải



Giữ miếng gảy ở giữa ngón cái và ngón trỏ. Ngón cái và miếng gảy tạo nên một góc 90°. Miếng gảy dính với mặt dưới của ngón cái, cách ra từ 1/4 đến 1/2 inch.



Giữ tay chắc chắn để đạt được độ chính xác khi chuyển đổi giữa các dây. Dù có nhiều cách đặt tay khác nhau, nhưng cách phổ biến nhất là đặt nhẹ ngón út lên thùng ở dưới dây đầu tiên.

## Kỹ thuật tay trái



Giữ ngón cái ở sau cần đàn, ở phần trên sau lưng cần đàn. Không đặt ngón cái lên đỉnh của lưng cần đàn. Cổ tay nên xuống thấp để có khoảng không giữa lòng bàn tay và lưng cần đàn



Các ngón tay nên cách đều nhau. Chú ý làm thế nào để 2 ngón ở giữa hướng thẳng vào cần đàn. Ngón trỏ và ngón út thì hơi cong hướng về phím.

# Chỉnh dây guitar

Guitar phải được chỉnh dây trước khi chơi. Chỉnh dây bao gồm căng hoặc nới lỏng dây để nâng cao hay hạ thấp độ cao để đạt được độ cao chuẩn. Có 3 cách chỉnh dây cho guitar. Có thể chỉnh bằng thiết bị điện tử, chỉnh theo tai nghe hoặc là chỉnh theo một bàn phím (organ, piano).

## Chỉnh dây với 1 thiết bị điện tử (electronic tuner)

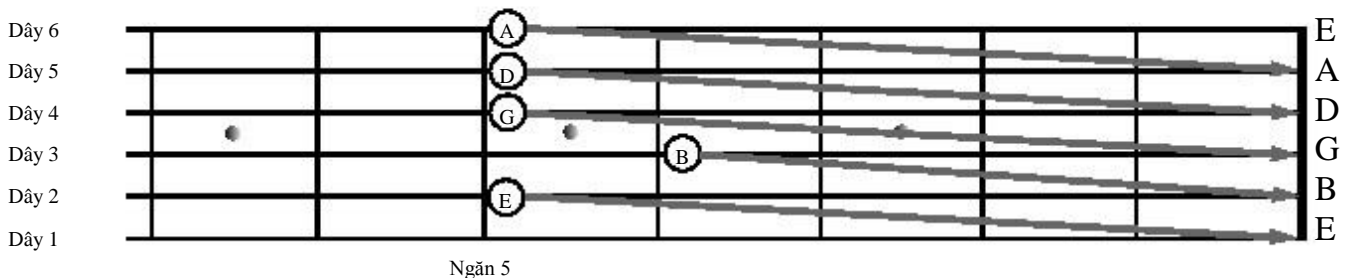
Nhiều loại tuner với microphone tích hợp sẵn có thể sử dụng cho acoustic guitar. Nếu sử dụng một guitar điện tử, phải gắn dây tín hiệu trực tiếp từ guitar vào tuner. Theo hướng chỉ của tuner, ta phải căng hay nới lỏng dây để được tần số chính xác. Tuner điện tử dễ sử dụng, nhanh và chính xác để chỉnh dây guitar.



## Chỉnh dây bằng tai

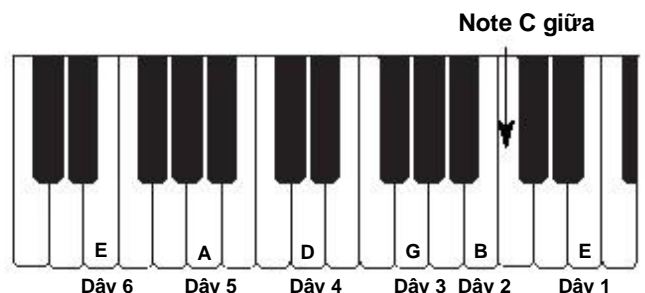
Cũng có thể chỉnh dây guitar bằng cách nghe cẩn thận và chỉnh dây theo các dây khác. Đây là cách chỉnh.

- Bấm ngăn thứ 5 của dây thứ 6. Bây giờ gảy dây thứ 6 và dây buông thứ 5 đồng thời. Lắng nghe 2 độ cao âm thanh đó. Nếu âm ở dây buông thứ 5 thấp hơn dây 6, thì căng dây 5 lên cho tới khi nào 2 âm thanh vang lên cùng cao độ. Nếu âm dây buông 5 cao hơn thì nới lỏng dây 5 cho tới khi nào ngang bằng. Luôn chỉnh dây buông, không chỉnh dây đang bấm.
- Kế tiếp, bấm ngăn 5 của dây 5, đánh đồng thời dây 5 và dây 4 buông. So độ cao âm thanh và chỉnh dây 4 cho bằng.
- Bấm ngăn 5 của dây 4, gảy đồng thời dây 4 và dây 3 buông. Chỉnh cho dây 3.
- Để chỉnh dây 2, thì bấm ngăn 4 của dây 3, đánh đồng thời dây 3 và dây buông 2. Đây là dây duy nhất không chỉnh theo ngăn 5 (bấm ngăn 4).
- Cuối cùng, bấm dây 2 tại ngăn 5, và so với dây 1 buông.



## Chỉnh dây với 1 keyboard

Có thể chỉnh dây guitar với keyboard hay piano. Dây buông của guitar tương ứng với một số note ở keyboard.

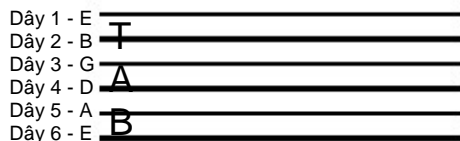


# Cách đọc TAB guitar

Tab là 1 loại kí hiệu nhạc mà các người chơi guitar đã phát triển lên để mô tả guitar được chơi ở dây nào và ngón nào cần được bấm.

### Hình 1

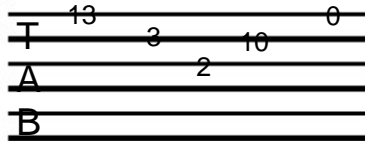
Các dây      Bố trí của Tab



6 đường tương ứng với 6 dây của guitar

### Hình 2

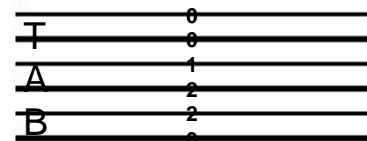
Note đơn ở Tab



Các số cho biết ngón cần bấm và dây được sử dụng. Ví dụ chơi ở dây thứ 1, bấm ở ngăn 13. Note kế tiếp sẽ là dây thứ 2 ngăn 3. Kế tiếp là dây 3 ngăn 2, và tiếp tục.

### Hình 3

Hợp âm ở Tab



Ở ví dụ này, chơi tất cả các dây đồng thời. Dây 2 và dây 6 buông, dây 3 được bấm ở ngăn 1, dây 4 và 5 được bấm ở ngăn 2.

## Bài tập luyện ngón

Những bài tập luyện ngón này được thiết kế để xây dựng sự phối hợp giữa tay phải và tay trái. Việc phối hợp và bấm đúng sẽ ảnh hưởng quan trọng đến việc chơi tốt guitar.

**Hướng dẫn:** Thực hành mỗi bài luyện ngón ở mỗi dây. Bắt đầu với dây 1, sau đó là dây 2,... Dù có khó khăn lúc đầu, nhưng những bài tập này sẽ nhanh chóng xây dựng kĩ năng kiểm soát vận động cần thiết để chơi guitar hiệu quả. Thực hành một cách chậm rãi, nhịp độ ổn định. Mục đích là kiểm soát được, không quan trọng ở tốc độ.

1.

Tay phải: xuống – lên – xuống – lên

Lặp lại với tất cả các dây

2.

Tay phải: xuống - lên

Lặp lại với tất cả các dây

3.

Tay phải: tất cả đều đánh xuống

Lặp lại với tất cả các dây

4.

Lặp lại với tất cả các dây

5.

Lặp lại với tất cả các dây

## Cách đọc biểu đồ hợp âm

Biểu đồ hợp âm là biểu đồ chỉ ra hợp âm được chơi ra sao. Nó gồm thông tin về phím đàn, số ngón tay và dây được chơi

Các dây →  
Dây 6 5 4 3 2 1  
E A D G B E

Tên hợp âm → **C**

Dây không chơi → X

Chơi dây buông

← Lược đàn

Phím 1  
Phím 2  
Phím 3  
Phím 4

Đặt ngón 1 vào dây 2 tại phím 1

Đặt ngón 2 vào dây 4 tại ngăn 2

Đặt ngón 3 vào dây 5 tại ngăn 3

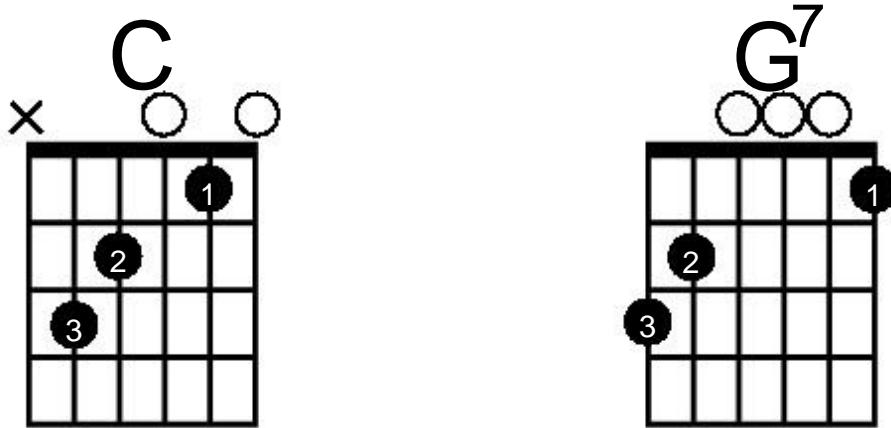
- Một vòng tròn trắng nghĩa là chơi dây buông.
- Một vòng tròn đen nghĩa là chơi note ở vị trí bấm đó.
- Dấu X nghĩa là không chơi dây đó.

## Ghi chú Chương 1

- Hàng ngày thực tập các bài luyện ngón ở tất cả các dây cho đến khi không còn nhức ngón tay và có thể chơi suôn sẻ. (trang 4-5)
- Học thuộc tên các dây. (trang 2)
- Thực hành bài tập hợp âm C và G7. Mỗi nốt phải nghe rõ ràng. Cố gắng không vấp giữa các hợp âm. (trang 6)

# Hợp âm C và G7

2 hợp âm đầu tiên là C và G7. Bấm và chơi mỗi hợp âm. Các số cho biết ngón tay bấm. Hợp âm C chỉ sử dụng 5 dây, nên chú ý là không chơi dây 6. G7 thì chơi hết 6 dây.



## Các bài tập hợp âm

1. C G7 C G7 C

◇ | ◇ | ◇ | ◇ | ◇ |

2. C G7 C

/ / / / | / / / / | / / / / | / / / / | / / / / |

Rải hợp âm theo mỗi gạch.

3. C G7 C G7 C

/ / / / | / / / / | / / / / | / / / / | / / / / |

Rải hợp âm theo mỗi gạch.

### Luyện tập là con đường để tiến bộ

Để làm tốt quá trình này, cần luyện tập ít nhất 15 phút mỗi ngày, 30 phút thì càng tốt, sẽ thấy tiến bộ rõ rệt. Tập luyện đều đặn, hàng ngày thì kết quả sẽ tăng nhanh chóng.



# CHƯƠNG 2 – Đọc nhạc và note ở dây 1 và 2



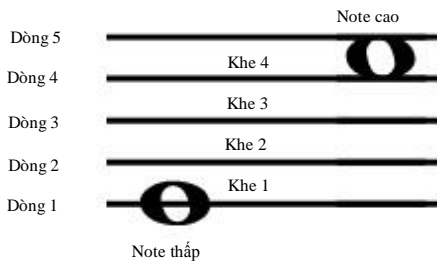
Thời gian dự kiến cho phần này - 2 tuần

“Âm nhạc là do cảm xúc ngân lên”  
~ Khuyết danh

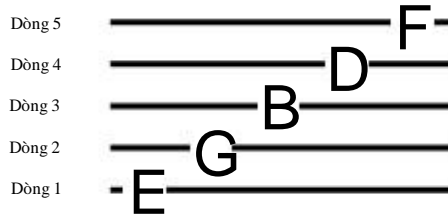
## Đọc nhạc thế nào

Nhạc được viết ra ở khuôn nhạc, gồm 5 dòng và 4 khe. Nhạc được đọc từ trái sang phải như đọc sách. Nơi đặt note biểu thị độ cao thấp của âm thanh. Note có thể nằm trên dòng hoặc ở khe giữa 2 dòng. Mỗi dòng của khuôn nhạc sẽ có 1 cái tên đi với nó. Bảng alphabet âm nhạc đi từ A đến G.

### Khuôn nhạc

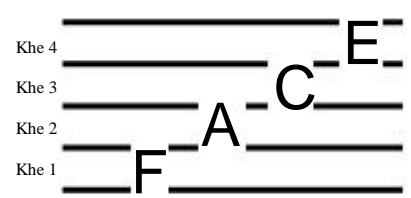


### Các note trên các dòng



Nhớ bằng cách học câu này:  
Every Good Boy Does Fine

### Các note trên khe



Các note trên khe đọc xuôi thành **FACE**.

## Nhịp

Có 4 kiểu note chính, phân biệt dựa vào sự khác nhau của độ dài note được chơi.

### Các kiểu note

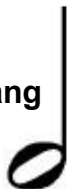
Note tròn



4

Nhịp

Note trắng



2

Nhịp

Note đen



1

Nhịp

Note móc đơn



1/2

Nhịp

### Các loại khoảng lặng

Âm nhạc được tạo thành từ âm thanh và sự im lặng. Các note cho biết khi nào thì chơi và khoảng lặng cho biết khi không chơi.

**Note lặng tròn**



4

Nhịp

**Note lặng trắng**



2

Nhịp

**Note lặng đen**



1

Nhịp

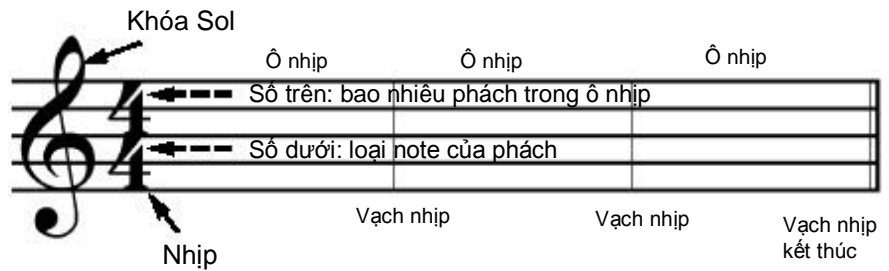
**Note lặng đơn**



1/2

Nhịp

**Khóa Sol, Nhịp, Vạch nhịp & Ô nhịp**

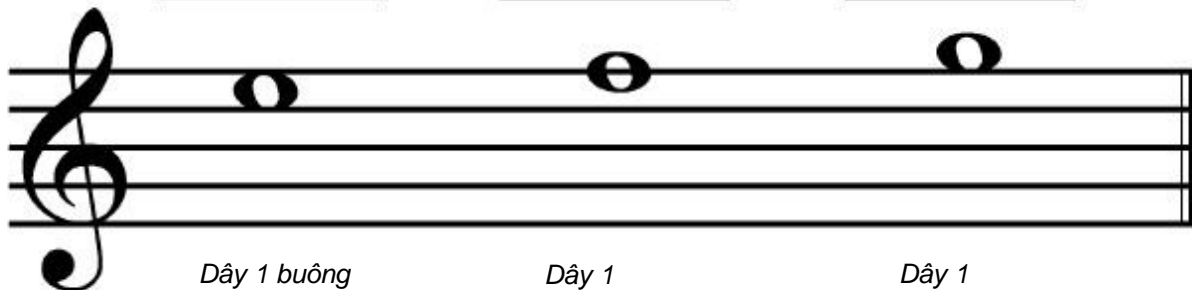
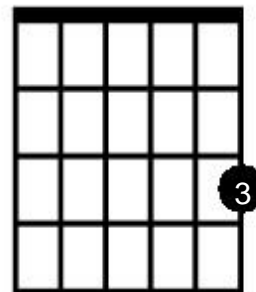
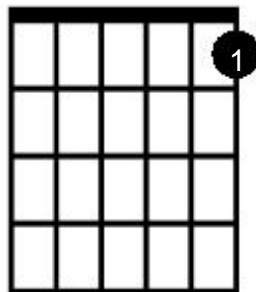
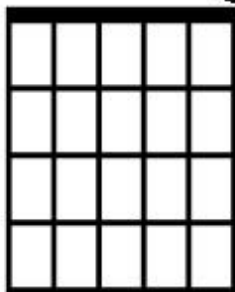


### Các note ở dây E – dây 1

E

F

G



Dây 1 buông

Dây 1  
Ngón 1  
Ngấn 1

Dây 1  
Ngón 3  
Ngấn 3

# Bài tập ở dây 1

**Hướng dẫn:** Viết xuống tên của mỗi note. Chơi mỗi bài tập sử dụng đúng ngón tay cho mỗi note.

1.

Note tròn gồm 4 nhịp

T  
A  
B

2.

Note trắng gồm 2 nhịp

T  
A  
B

3.

Note đen là 1 nhịp

T  
A  
B

4.

T  
A  
B





2.

3.

4.

5.

## Bài tập cho dây 1 và dây 2

**Hướng dẫn:** Chơi mỗi bài chậm rãi, với nhịp đều và chắc. Chú ý bấm đúng ngón tay cho các note.

1.

T  
A  
B

0 1 3 1 0 0 1 3 1 0 1 3 0 1 3 3 1

2.

T  
A  
B

1 1 0 0 3 3 1 1 0 3 1 0 3 1

3.

T  
A  
B

0 3 1 0 3 1 0 3 3 0 1 3 0 1 3 0 1 1

4.

T  
A  
B

0 1 3 0 1 3 1 0 3 1 0 1 0 3 0 3 1 0 1

## Bài tập thêm cho dây 1 và 2

**Hướng dẫn:** Cố gắng đọc nhạc và chơi chậm rãi và đều nhịp. Viết note nhạc ra nếu cần. Chơi mỗi bài cho đến khi không còn vấp giữa các note.

1.

2.

*Dấu lặng đen, 1 nhịp*

3.

*Dấu lặng trắng, 2 nhịp*

4.

5.

6.

## Ghi chú Chương 2

- Luyện tập tất cả các bài tập cho dây 1 và dây 2 nhiều lần. (trang 9-13)
- Chơi bản Ode To Joy, cả phần note và hợp âm. Viết tên của các note. (trang 14)
- Chơi bản Jingle Bells, cả phần note và hợp âm. Viết tên của các note. (trang 15)

am Along CD #1  
 Track 2 – Chậm  
 Track 3 – Trung bình  
 Track 4 – Nhanh

Nhạc hiệu từ bản Symphony #9

# Ode to Joy

Ludwig van Beethoven  
(1770-1827)

Chơi các note sau đó tập rải hợp âm ở đầu nhịp. nếu một ô nhịp không có thay đổi hợp âm thì tiếp tục chơi hợp âm trước cho đến khi có hợp âm thay đổi.

Joy - ful, joy - ful we a - dore thee, God of glo - ry, Lord of love;

T  
A  
B

Hearts un - fold like flowers be - fore thee, Prais - ing thee, their sun a - bove.

T  
A  
B

Melt the clouds of sin and sad - ness, drive the dark of doubt a - way;

T  
A  
B

Giv - er of im - mor - tal glad - ness, Fill us with the light of day.

T  
A  
B



am Along CD #1  
 Track 5 – Chậm  
 Track 6 – Trung bình  
 Track 7 – Nhanh

# Jingle Bells

**C**

Jin - gle bells, jin - gle bells jin - gle all the way. —

TAB

**G7** **C** **G7**

Oh, what fun it is to ride in(a) one horse o - pen sleigh. —

TAB

**C**

Jin - gle bells, jin - gle bells jin - gle all the way. —

TAB

**G7** **C** **G7** **C**

Oh, what fun it is to ride in(a) one horse o - pen sleigh. —

TAB

# CHƯƠNG 3 – Các note ở dây 3 và dây 4



Thời gian dự kiến cho phần này - 2 tuần

*“Tôi sẽ dạy con mình âm nhạc, vật lý và triết học; nhưng quan trọng nhất là âm nhạc vì trong tiết tấu của âm nhạc và tất cả nghệ thuật là chìa khóa của việc học hỏi.”*

~ Plato

## Dấu nối

Một dấu nối kết hợp các giá trị giai điệu của 2 note và nó được thể hiện bằng 1 cung giữa 2 note cùng cao độ. Chơi note đầu tiên, độ dài bằng độ dài của tổng 2 note và note thứ 2 thì không chơi.



## Dấu chấm đôi

Dấu chấm đôi là dấu chấm theo sau 1 note, nó làm tăng độ dài note đó. Độ dài của note đó sẽ được tăng thêm 1/2 giá trị.

**Trắng chấm**



**3**

Nhịp  
(2+1)

**Tròn chấm**



**6**

Nhịp  
(4+2)

**Đen chấm**

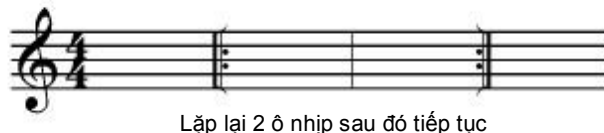


**1 Nhịp 1/2**

(1+1/2)

## Dấu lặp lại

Dấu lặp lại là một đường kép với 2 dấu chấm. Nó có nghĩa là phải lặp lại phần nhạc trước đó. Tức là quay lại nơi có dấu lặp phía trước hoặc là từ đầu bản nhạc, tùy gặp cái nào trước.





## Các note ở dây Sol – dây 3

**G**

**A**

Dây số 3 buông
Dây số 3  
Ngón 2  
Ngấn 2

## Bài tập cho dây số 3

**Hướng dẫn:** Chơi mỗi bài tập sử dụng ngón tay đúng với mỗi note. Viết note xuống nếu thấy cần.

1.

T	0	2	0	0	0	2	2	2	0	0	0
A											
B											
2.

T	0	0	0	2	2	2	0	2	0	2	2	2	2	0	2	0	0	0	0
A																			
B																			
3.

T	1	0	1	0	3	0	1	0	1	1	0	1	0	2	0	3	1	0	1
A																			
B																			

4.

### Các note ở dây D – dây 4

**D**

**E**

**F**

*Dây số 4 buông*

*Dây 4  
Ngón 2  
Ngấn 2*

*Dây 4  
Ngón 3  
Ngấn 3*

### Bài tập cho dây số 4

**Hướng dẫn:** Chơi mỗi bài sử dụng đúng ngón tay với mỗi note. Viết note xuống nếu cần.

1.

2.

3.

4.

## Ghi chú Chương 3

- Thực hành hết bài tập cho note móc đơn cho đến khi chơi không còn vấp. (trang 17)
- Thực hành hết bài tập cho dây 3 và dây 4 nhiều lần. (trang 18-20)
- Chơi bài Yankee Doodle, cả phần note và phần hợp âm. Viết tên note nếu cần thiết. (trang 21)
- Chơi bài When The Saints Go Marchin' In. (trang 21)
- Chơi bài Love Me Tender. (trang 22)

am Along CD #1  
 Track 8 – Chậm  
 Track 9 – Trung bình  
 Track 10 – Nhanh

# Yankee Doodle

**C** **G7**  
 Yan - kee - Doo - dle went to town a - ri - ding on a po - ny. He  
**C** **G7** **C**  
 stuck a fea - ther in his cap and called it mac - a - ro - ni.

am Along CD #1  
 Track 11 – Chậm  
 Track 12 – Trung bình  
 Track 13 – Nhanh

# When The Saints Go Marchin' In

Bài nhạc gồm hợp âm ở chương 5 (trang 31).

**G**  
 Oh when the saints \_\_\_\_\_ go march - ing in \_\_\_\_\_  
**D7**  
 oh when the saints go march - ing in \_\_\_\_\_ Lord, I  
**G** **C**  
 want to be in that num - ber \_\_\_\_\_ when the  
**G** **C** **D** **G**  
 saints go march - ing in \_\_\_\_\_

Am Along CD #1  
Track 14 – Chậm  
Track 15 – Trung bình  
Track 16 – Nhanh

# Love Me Tender

Aura Lee

Bài nhạc gồm hợp âm ở chương 5 (trang 31).

The sheet music is organized into three systems, each with a treble clef and a 4/4 time signature. The first system contains four measures with chord diagrams for C, D7, G, and C. The second system contains four measures with chord diagrams for C, E7, Am, and E7. The third system contains six measures with chord diagrams for C, A7, D7, G, and C. The musical notation consists of quarter and eighth notes on a five-line staff.



# CHƯƠNG 4 – Note ở dây 5 và dây 6



Thời gian dự kiến cho phần này - 2 tuần

“Chơi guitar là một quá trình chạy ngón không ngừng.”  
~ Harvey Reid, nghệ sĩ Fingerstyle

## Các note ở dây La – dây 5

A                      B                      C

Dây số 5 buông                      Dây 5 Ngón 2 Ngăn 2                      Dây 5 Ngón 3 Ngăn 3



3.

4.

### Các note ở thế bấm thứ 1

Dây 6                  Dây 5                  Dây 4                  Dây 3                  Dây 2                  Dây 1

### Âm giai Đô trưởng (C)

am Along CD #1  
 Track 17 – Chậm  
 Track 18 – Trung bình  
 Track 19 – Nhanh

# Minuet in C

J.S. Bach  
(1685-1750)



## Dấu thăng, giáng và bình

### Thăng #

Thăng thì tăng lên nửa cung - 1 ngăn trên guitar. Dấu thăng xuất hiện trước note nào thì note đó phải được thăng. Nhớ sử dụng đúng ngón cho mỗi ngăn.



### Giáng ♭

Dáng xuống thấp hơn nửa cung hay là 1 ngăn.

**Luật giáng dây buông:** Khi giáng 1 dây buông thì đến dây thấp hơn và chơi phím 4 với ngón 4. Ngoại lệ cho luật này là Bb ở dây 3 với phím 3.





Jam Along CD #1  
 Track 23 - Chậm  
 Track 24 - Trung bình  
 Track 25 - Nhanh

# The Star Spangled Banner

Francis Scott Key & John Stafford Smith

Oh, say, can you see, by the dawn's ear - ly light, what so  
 proud - ly we hailed at the twi - light's last gleam - ing? Whose broad stripes and bright  
 stars, through the per - i - lous fight, o'er the ram - parts we watched, were so  
 gal - lant - ly stream - ing? And the rock - et's red glare, the bombs burst - ing in  
 air, gave proof through the night that our flag was still there. O  
 say, does that star spang - led ban - ner yet wa - ve. O'er the  
 land of the free and the home of the brave?

Ham Along CD #1  
Track 26 - Chậm  
Track 27 - Trung bình  
Track 28 - Nhanh

# Minuet in G

J.S. Bach  
(1685-1750)

Khóa Fa thăng = F#  
Tất cả các note Fa đều phải được  
thăng trong toàn bản nhạc.

The image displays the musical score for 'Minuet in G' by J.S. Bach. It consists of eight staves of music, all written in treble clef. The key signature is G major (one sharp, F#) and the time signature is 3/4. The melody is a simple, elegant piece with a repeating rhythmic pattern of eighth and sixteenth notes. The score is presented in a clean, black-and-white format, suitable for a guitar instruction book.

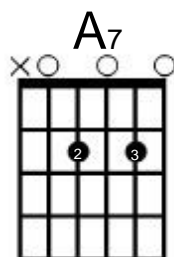
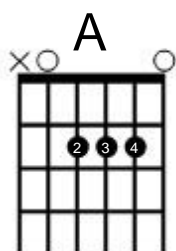
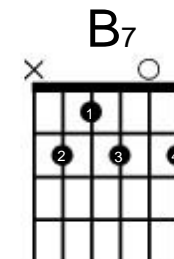
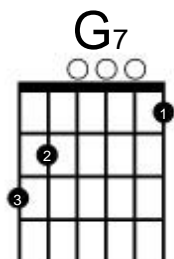
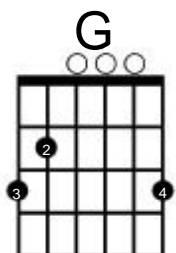
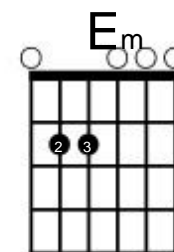
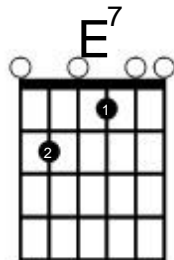
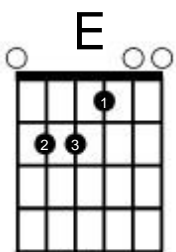
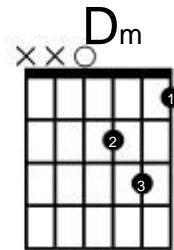
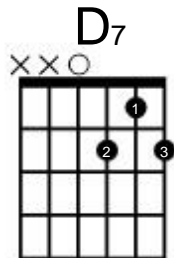
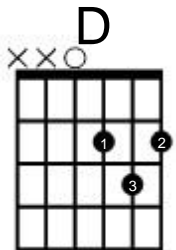
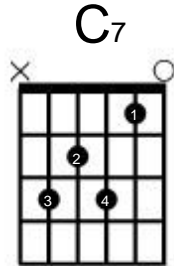
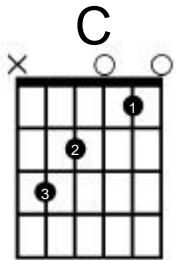


# CHƯƠNG 5 – Hợp âm dây buông cơ bản



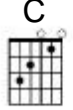
Thời gian dự kiến cho phần này - 3 tuần

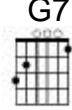
*“Giỏi không phải là chơi nhanh mà là nghĩ thật nhanh.”  
~ Khuyết danh*




# Bài tập cơ bản dây buông - 1


Học các hợp âm C, G7, Am, E, & Dm

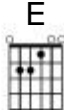
1.  **C** Hợp âm này sử dụng 5 dây


 **G7** Hợp âm này sử dụng 6 dây

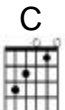
Quạt dây cho mỗi nhịp




2.  **Am** Hợp âm 5 dây


 **E** Hợp âm 6 dây

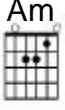


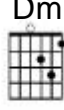
3.  **C**


 **Am**

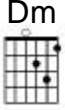
Quạt dây lên và xuống đối với mỗi note cặp note móc đơn





4.  **Am**

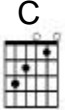

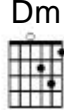
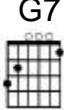
 **Dm** Hợp âm 4 dây




5.  **Dm**

 **G7**



6.  **C**  **Am**  **Dm**  **G7**



# Bài tập cơ bản dây buông - 2

Học các hợp âm G, D7, Em, & B7

1. Hợp âm 6 dây Hợp âm 4 dây

2.

3. Hợp âm 5 dây Hợp âm 6 dây

Sử dụng ngón tay khảy các note để nghe âm thanh rõ ràng

4.

5.

Xem tiết tấu một cách kĩ càng

6.

# Bài tập dây buông - 3

Học các hợp âm D, C7, A, A7 & E7

1.   
 Hợp âm 4 dây      Hợp âm 5 dây

2.   
 Hợp âm 5 dây      Hợp âm 5 dây

3.   
 Em      A7      Em      B7

4.   
 A      D      E      E7 (Hợp âm 6 dây)

5.   
 G      Em      C7      D7

6.   
 C      Dm      Am      G7

Chuyển đổi hợp âm nhanh để không phá vỡ tiết tấu.

# Ghi chú Chương 5

- Thuộc lòng các hợp âm dây buông cơ bản. (trang 31)
- Chơi hoàn toàn các bài tập hợp âm cơ bản 1, 2 & 3. (trang 32-34)
- Chơi bài Morning Has Broken, cả note và hợp âm. (trang 35)
- Chơi bài America the Beautiful. (trang 36)

am Along CD #2  
 Track 2 – Chậm  
 Track 3 – Trung bình  
 Track 4 – Nhanh

## Morning Has Broken

The musical score for "Morning Has Broken" is presented in four systems, each with a treble clef and a 4/4 time signature. The notes are quarter notes, and the chords are indicated above the staff with their corresponding guitar diagrams.

- System 1:** Chords: C, Dm, G, Dm.
- System 2:** Chords: C, Em, Am, D7. Includes the instruction "Vẫn giữ C" (Still hold C) under the first measure.
- System 3:** Chords: G, C, Dm, C, Am. Includes the instruction "Vẫn giữ Dm" (Still hold Dm) under the third measure.
- System 4:** Chords: D, G, C, Dm, G7, C.

Am Along CD #2  
Track 5 - Chậm  
Track 6 - Trung bình  
Track 7 - Nhanh

# America The Beautiful

Samuel A. Ward

Khóa Fa thăng = F#  
Tất cả các note Fa đều thăng  
trong toàn bản nhạc.

**G** **D7**

O beau - ti - ful for spa - cious skies, For am - ber waves of

**G** **D7**

grain. For pur - ple moun - tains maj - es - ties A -

**E7** **A7** **D7** **G**

bove the fruit - ed plain. A - mer - i - ca A -

**D** **D7** **Am** **D7** **G**

mer - i - ca God shed His grace on thee. And

**C** **G** **Am** **D7** **G**

crown thy good with broth - er - hood from sea to shin - ing sea.

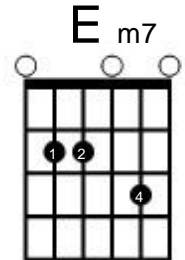
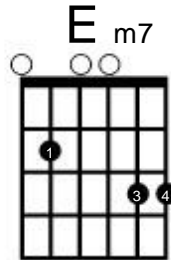
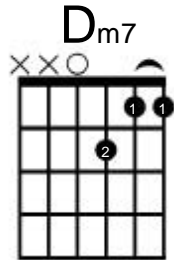
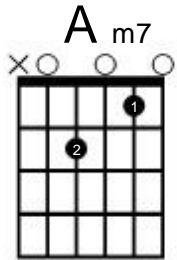
# CHƯƠNG 6 – Hợp âm Sus và 7 thứ (m7)



Thời gian dự kiến cho phần này - 2 tuần

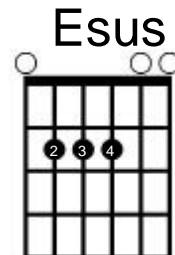
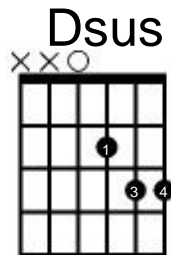
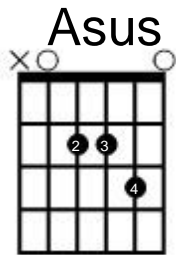
“Nếu âm nhạc là thức ăn của tình yêu, hãy chơi nó.”  
~ William Shakespeare

## Hợp âm 7 thứ (m7) dây buông



Chuyển ngón

## Hợp âm Sus dây buông



## Bài tập cho hợp âm 7 thứ (m7)

Luyện tập hợp âm Am7, Dm7, và Em7

1. **Am Am7 D7 G**

2. **D Em7 Am7 D G**

3. **C Dm7**





# Hợp âm buông ở Tone C

Luyện tập hợp âm C, Am, Am7, Dm, Dm7, G7, G, Em và Em7

1. Musical staff 1: Treble clef, 4/4 time signature. Chords: C, Dm, C, G7. Rhythm: quarter notes with slurs.

2. Musical staff 2: Treble clef, 4/4 time signature. Chords: C, Am, G, Em. Rhythm: quarter notes with slurs.

3. Musical staff 3: Treble clef, 4/4 time signature. Chords: C, Am, Dm7, G7. Rhythm: quarter notes with slurs.

4. Musical staff 4: Treble clef, 4/4 time signature. Chords: Am7, Em7, G, C. Rhythm: quarter notes with slurs.

5. Musical staff 5: Treble clef, 4/4 time signature. Chords: C, Em, Am, Dm. Rhythm: quarter notes with slurs.

6. Musical staff 6: Treble clef, 4/4 time signature. Chords: C, Am7, G, G7. Rhythm: quarter notes with slurs.

## Hợp âm dây buông ở tone Sol trưởng (G)

Luyện tập hợp âm G, Am, Am7, C, D, D7, Dsus, Em và Em7

1. G Am C D7

2. G Em Am7 Dsus

3. G Em7 Am D

4. Em Am7 Dsus D7

5. G Em7 Am7 D7 G

6. G D Em C

## Hợp âm dây buông ở tone Re trưởng (D)

Luyện tập hợp âm D, D7, Em, Em7, G, G7, A, A7 và Asus

1. D Em G A

2. D7 Em7 A7 G7

3. D G Asus A

4.

5.

6.

## Ghi chú Chương 6

- Thuộc các hợp âm Sus và 7 thứ (m7). (trang 37)
- Chơi thành thạo bài tập hợp âm C, G và D. (trang 39-41)
- Chơi bài Scarborough Fare, cả note và hợp âm. (trang 41)
- Chơi bài Greensleeves, cả note và hợp âm. (trang 42)
- Chơi bài The Banana Boat Song, cả note và hợp âm. Sử dụng các kiểu quạt hợp âm. (trang 42)

Jam Along CD #2  
Track 8 - Chậm  
Track 9 - Trung bình  
Track 10 - Nhanh

# Scarborough Fair

Em Em7 D Em Em7  
Are you go - ing to Scar - bor - ough Fair?

G Em A Em7 Em  
Par - sley, sage, rose - mar - y and thyme. Re -

G Em D  
mem - ber me to the one who lives there,

Em A D Em  
She once was a true love of mine.

am Along CD #2  
 Track 11 - Chậm  
 Track 12 - Trung bình  
 Track 13 - Nhanh

# Greensleeves

Am7 D7 G Em Am7  
 Em Am7 D7 G Em  
 Am E7 Am C G  
 Em Am7 Em C  
 G Am E7 Am

am Along CD #2  
 Track 14 - Chậm  
 Track 15 - Trung bình  
 Track 16 - Nhanh

# The Banana Boat Song

G D7 G D7 G  
 Come Mister - Tal-ly - man tal-ly me ba - na - na. Day light\_\_ come and me want to go home.

G G D7 G  
 Six foot se-ven foot eight foot\_\_ bunch. Day light\_\_ come and\_\_ me want to go home.

G G D7 G  
 Day O Day - O Day light\_\_ come and\_\_ me want to go home.

# CHƯƠNG 7 – Hợp âm chặn ở dây 6

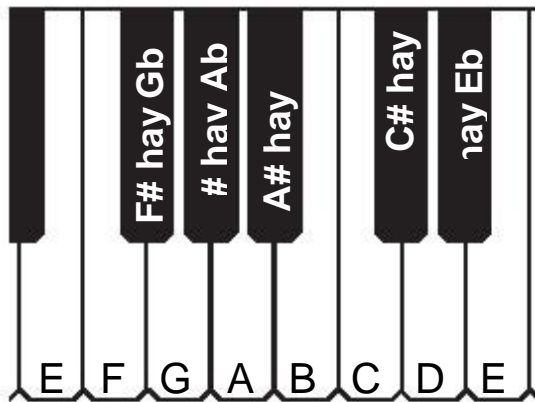


Thời gian dự kiến cho phần này – 2-3 tuần

“Nếu tôi không là 1 nhà vật lí, tôi có thể đã là một nhạc sĩ. Tôi thường suy nghĩ trong âm nhạc. Tôi sống những ngày mơ mộng trong âm nhạc. Tôi thấy cuộc sống của tôi trong âm nhạc. Tôi có hầu hết trong cuộc sống, ngoại trừ âm nhạc.”  
 ~ Albert Einstein

## Nửa cung và một cung

Một nửa cung là khoảng cách từ bất kì note nào đến ngay note kế tiếp. Một cung là 2 nửa cung đặt cùng nhau. Ở guitar, mỗi phím là một nửa cung. Ở piano, mỗi phím, bất kể đen hay trắng, là nửa cung đối với phím kế. Dù vài phím trắng ở piano thì sát với phím kế, thường thì có 1 phím đen ở giữa chúng. Khoảng cách từ phím trắng đầu tiên đến phím đen nằm giữa là nửa cung. Từ 1 phím trắng đến phím trắng khác mà có phím đen chen giữa là 1 cung.

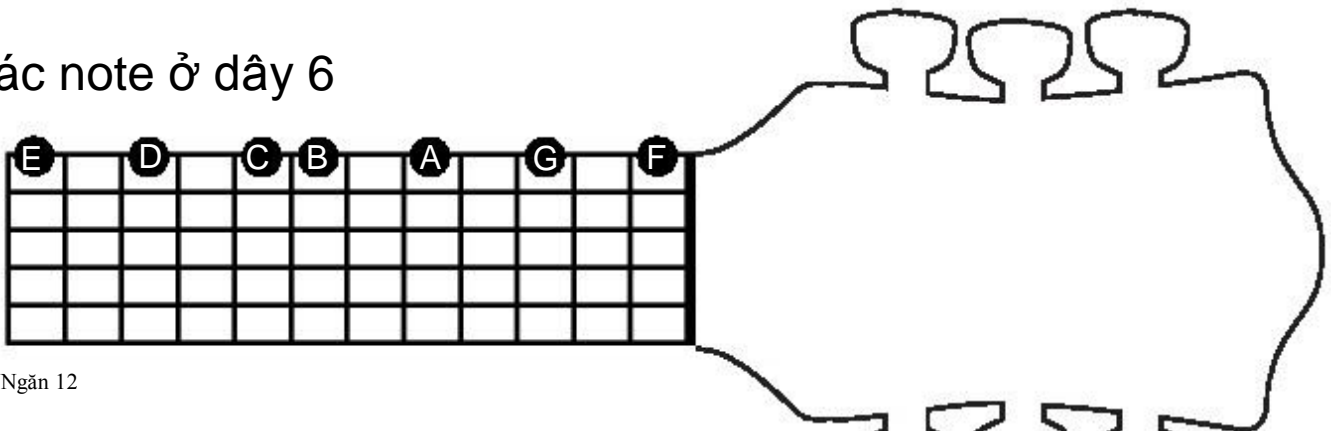


Nửa cung tự nhiên là giữa E đến F và B đến C.

Xuất hiện tự nhiên nghĩa là không sử dụng thăng giáng giữa E đến F và B đến C, nó chỉ là các note liền kề nửa cung. Giữa các quãng 2 đó thì chỉ khác biệt nửa cung. Tất cả các note liền kề khác, ngoại trừ liên hệ bằng thăng giáng, đều là 1 cung.

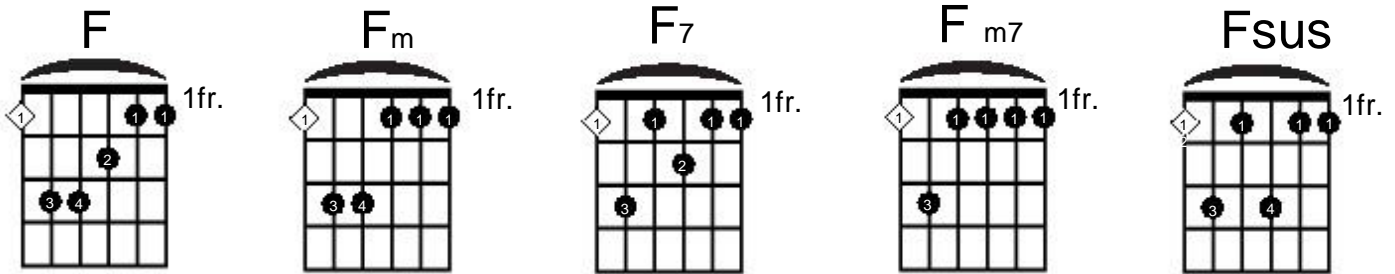
Ở bàn phím thì không có note đen giữa E-F và B-C. Ở guitar, mỗi cặp note đó thì kề nhau mà không có note giữa.

## Các note ở dây 6



Ngăn 12

## Các hợp âm chặn ở dây 6



“1fr.” Nghĩa là chơi hợp âm bắt đầu tại ngăn đầu tiên. Cung tròn nghĩa là chặn hết toàn bộ các dây bằng 1 ngón tay. Khi sử dụng 1 ngón tay để chặn nhiều hơn 1 dây thì gọi là BARRE. Note có hình kim cương là note trên cùng của hợp âm và là note mà sẽ dựa vào đó để di chuyển hợp âm sang các hợp âm khác.

## Bài tập hợp âm chặn ở dây 6

Học cách dịch chuyển F, F7, Fm, Fm7 và Fsus

1. Chắc chắn rằng các note trong hợp âm nghe rõ ràng

2.

3.

4. Lặp lại tiết điệu tương tự

5.

6.

# Các âm giai trưởng (Major scales)

Các âm giai trưởng là các khối kiến trúc cho âm nhạc. Âm giai trưởng thì được xây dựng trên các quãng nửa cung và 1 cung. Kết cấu của một âm giai trưởng là một cung - một cung - nửa cung - một cung - một cung - một cung - nửa cung. Bắt đầu bằng bất kì note nào, nếu theo kết cấu này thì sẽ xây dựng được 1 âm giai trưởng ở note đó.

**Hướng dẫn:** Điền vào các note ở âm giai trưởng theo kết cấu quãng. Xác định số của những lần thăng hay giáng. Liệt kê thứ tự thăng giáng. Một vài khoảng trống đã được điền sẵn.

✓ Kiểm tra câu trả lời tại [www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey](http://www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey)

1(cung)	1	½	1	1	1	1	½	Có bao nhiêu dấu thăng hay giáng?	Chúng là gì?
C	<u>D</u>	<u>E</u>	___	___	___	___	___	<u>0</u>	_____

Các âm giai dưới đây tất cả đều chứa dấu thăng.

G	___	___	___	___	___	<u>F#</u>	___	___	<u>F#</u> , _____
D	___	<u>F#</u>	___	___	___	<u>C#</u>	___	___	<u>F#,C#</u> , _____
A	___	___	___	___	___	___	___	<u>3 #'s</u>	_____
E	___	___	___	___	___	___	___	___	_____
B	___	___	___	___	___	___	___	___	_____
F#	___	___	___	___	___	<u>E#</u>	___	___	_____

Các âm giai dưới đây tất cả đều chứa dấu giáng.

F	___	___	<u>Bb</u>	___	___	___	___	___	_____
Bb	___	___	___	___	___	___	___	___	_____
Eb	___	___	<u>Ab</u>	___	___	___	___	<u>3 b's</u>	_____
Ab	___	___	___	___	___	___	___	___	<u>Bb,Eb,Ab,Db</u>
Db	___	___	___	___	___	___	___	___	_____
Gb	___	___	<u>Cb</u>	___	___	___	___	___	_____

## Bảng âm giai trưởng

Các âm giai trưởng là nền tảng cho tất cả các phần được xây dựng về sau. Như là các bảng tính nhân được thuộc lòng vậy, các âm giai trưởng là chìa khóa mà họ tạo ra để học và nhớ. Bộ khóa của bài là kiểu mẫu về các dấu thăng hay giáng mà mỗi âm giai trưởng tạo ra.

**Hướng dẫn:** Điền vào các note ở âm giai trưởng theo bảng dưới. Nhớ là nửa cung tự nhiên giữa E-F và B-C.

✓ Kiểm tra câu trả lời tại website:  
[www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey](http://www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey)

	Nguyên cung	Nguyên cung	Nửa cung	Nguyên cung	Nguyên cung	Nguyên cung	Nửa cung
C	D						
F		A					
Bb			Eb				
Eb				Bb			
Ab					F		
Db						C	
Gb							Gb
F#						E#	
B					G#		
E				B			
A			D				
D		F#					
G	A						

## Ghi chú Chương 7

- Thuộc các note ở dây 6. (trang 43)
- Thuộc các hợp âm chặn ở dây 6. (trang 44)
- Chơi thuần thục các bài tập hợp âm chặn ở dây 6. Chắc chắn rằng mỗi hợp âm thì nghe rõ ràng và việc chuyển đổi hợp âm thì đúng nhịp. (trang 44)
- Chơi bài Home on the Range, cả phần note và hợp âm. Cố gắng sử dụng tất cả các hợp âm chặn. (trang 47)
- Chơi bài Yellow Rose of Texas, cả phần hợp âm và note. (trang 47)
- Hoàn thành âm giai trưởng và bài tập bảng âm giai trưởng. (trang 45-46)



Jam Along CD #2  
 Track 17 – Chậm  
 Track 18 – Trung bình  
 Track 19 – Nhanh

# Home on the Range

Luyện tập sử dụng kết hợp giữa hợp âm dây buông và hợp âm chặn và sau đó là luyện tập sử dụng tất cả hợp âm chặn.

Oh, give me a home where the buf - fa - lo roam. Where the deer and the  
 an - te - lope play. Where sel - dom is heard a dis - cour - a - ging  
 word and the skies are not clou - dy all day.  
 Home, home on the range. where the deer and the  
 an - te - lope play. Where sel - dom is heard a dis -  
 cour - a - ging word and the skies are not clou - dy all day.

Jam Along CD #2  
 Track 20 – Chậm  
 Track 21 – Trung bình  
 Track 22 – Nhanh

# Yellow Rose of Texas

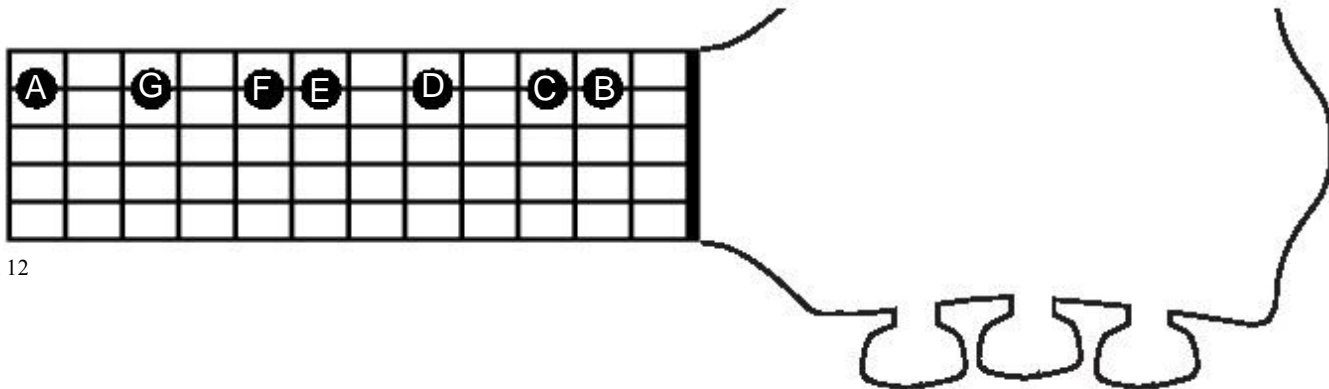
There's a yel - low rose in Tex - as I'm go - ing there to see. No oth - er fel - low  
 knows her. No - bod - y on - ly me. She cried so when I left her. It liked to broke her  
 heart. And if we ev - er meet a - gain, we nev - er - more shall part.

# CHƯƠNG 8 – Hợp âm chặn ở dây 5



Thời gian dự kiến cho phần này - 2-3 tuần

“Âm nhạc nên là thứ làm cho bạn muốn chuyển động, bên trong hay bên ngoài.”  
 ~ Elvis Presley



Ngăn 12

<b>B</b>	<b>B</b>	<b>Bm</b>	<b>B<sup>7</sup></b>	<b>Bm<sup>7</sup></b>	<b>Bsus</b>

Chuyển ngón

- 1.
- 2.
- 3.

*Mỗi note của hợp âm phải nghe rõ ràng.*

4.

5.

6.

7.

## Khóa và hóa biểu

Hóa biểu thì được bắt nguồn từ dấu thăng hay giáng tìm thấy trong một âm giai trường. Mỗi âm giai trường bắt nguồn từ một sự kết hợp duy nhất của thăng hay giáng gọi là hóa biểu. Một hóa biểu sẽ không đồng thời tồn tại cả 2 loại dấu thăng và giáng. Thứ tự của thăng và giáng trong 1 hóa biểu đến từ một thứ tự cố định, thăng là F#, C#, G#, D#, A#, E#, giáng là Bb, Eb, Ab, Db, Gb, Cb.

**Hướng dẫn:** Sử dụng các âm giai trường, xác định khóa đúng và danh sách các hóa biểu. Đặt dấu thăng hay giáng vào vị trí đúng.

✓ Kiểm tra câu trả lời tại [www.learnandmasterguitar.com/answerkey](http://www.learnandmasterguitar.com/answerkey)

- |  |                          |
|--|--------------------------|
| 1) Tone nào mang 4 dấu giáng? _____            | Là những note nào? _____ |
| 2) Tone nào mang 3 dấu thăng? _____            | Là những note nào? _____ |
| 3) Tone nào mang 2 dấu giáng? _____            | Là những note nào? _____ |
| 4) Tone nào mang 4 dấu thăng? _____            | Là những note nào? _____ |
| 5) Ở tone G, Note nào được thăng/giáng? _____  |                          |
| 6) Ở tone F, Note nào được thăng/giáng? _____  |                          |
| 7) Ở tone C, Note nào được thăng/giáng? _____  |                          |
| 8) Ở tone Db, Note nào được thăng/giáng? _____ |                          |
| 9) Ở tone B, Note nào được thăng/giáng? _____  |                          |
| 10) Tone nào có 2 dấu thăng? _____             | Là những note nào? _____ |
| 11) Tone nào mang 5 dấu thăng? _____           | Là những note nào? _____ |

## Thủ thuật...Làm thế nào xác định một khóa bằng việc nhìn các hóa biểu?

**Đối với khóa có dấu thăng:** Đi lên  $\frac{1}{2}$  cung đối với dấu thăng cuối cùng ở hóa biểu. Ví dụ: nếu hóa biểu là F#, C#, G#. Dấu thăng cuối là G#, thì  $\frac{1}{2}$  cung tính từ G# sẽ là A, vậy tone là A.

**Đối với khóa có dấu giáng:** Tone sẽ ở dấu giáng áp chót. Ví dụ: hóa biểu là Bb, Eb, Ab thì dấu áp chót là ở Eb, vậy tone là Eb.

- 12) Nếu hóa biểu chứa Bb và Eb, thì nó là tone nào? \_\_\_\_\_
- 13) Nếu hóa biểu chứa F#, C#, G# và D#, thì nó là tone nào? \_\_\_\_\_
- 14) Nếu hóa biểu là F# và C#, thì nó là tone nào? \_\_\_\_\_
- 15) Nếu hóa biểu là Bb, Eb, Ab và Db, thì nó là tone nào? \_\_\_\_\_
- 16) Nếu hóa biểu là F#, C#, C#, G#, D#, A# và E#, thì nó là tone nào? \_\_\_\_\_

## Âm giai thứ và trưởng song song

Có một sự liên quan duy nhất giữa tone của âm giai trưởng và âm giai thứ. Sự liên quan này gọi là song song. **Âm giai trưởng và thứ song song thì cùng chung hóa biểu.** Để có một âm giai thứ song song: Đến bậc 6 của âm giai trưởng và tạo 1 âm giai 8 note ở tone này. Lấy bậc VI của bất kì âm giai trưởng nào bằng cách đi lên 6 bậc hoặc đi xuống 2 bước từ âm gốc. Do đó, âm giai C và Am thì sử dụng cùng hóa biểu. Nên Am thì song song với C và ngược lại, C thì song song với Am

Âm giai Đô Trưởng (C)



Âm giai La thứ (Am)


Âm giai Fa trưởng (F)



Âm giai Re thứ (Dm)

## Ghi chú Chương 8


- Thuộc lòng các hợp âm chặn ở dây 5. (trang 48)
- Chơi hết các bài tập hợp âm chặn ở dây 5. Chắc chắn rằng mỗi hợp âm thì nghe rõ ràng và chuyển hợp âm đúng lúc. (trang 48-49)
- Chơi bài Jamaica Farewell ở tone F, cả phần note và hợp âm. Sử dụng các hợp âm chặn ở dây 5 và 6. (trang 51)
- Chơi bài Jamaica Farewell ở tone G, cả phần note và hợp âm. Sử dụng các hợp âm chặn ở dây 5 và 6. (trang 51)
- Hoàn thành bài tập về tone và hóa biểu. (trang 49-50)

 Jam Along CD #2  
 Track 23 - Chậm  
 Track 24 - Trung bình  
 Track 25 - Nhanh

# Jamaica Farewell

(tone F)

Musical score for Jamaica Farewell in the key of F major. The score consists of four staves of music. The first staff begins with a treble clef, a key signature of one flat (Bb), and a 4/4 time signature. The melody is written in eighth and quarter notes. Chords are indicated above the staff: F, Bb, C7, and F. The second staff continues the melody with chords Bb, C7, and F. The third staff continues with chords Bb, C7, and F. The fourth staff concludes the piece with chords Bb, F, C, and F.

 Jam Along CD #2  
 Track 26 - Chậm  
 Track 27 - Trung bình  
 Track 28 - Nhanh

# Jamaica Farewell

(tone G)

Musical score for Jamaica Farewell in the key of G major. The score consists of four staves of music. The first staff begins with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a 4/4 time signature. The melody is written in eighth and quarter notes. Chords are indicated above the staff: G, C, D7, and G. The second staff continues the melody with chords C, D7, and G. The third staff continues with chords C, D7, and G. The fourth staff concludes the piece with chords C, G, D, and G.

# CHƯƠNG 9 – Bí quyết để quạt dây tốt



Thời gian dự kiến cho phần này – 2 tuần

“Âm nhạc tạo nên một loại lạc thú mà bản chất con người không thể tạo ra nếu không có âm nhạc.”  
 ~ Không Tử

## Kỹ thuật quạt dây tốt

- Giữ miếng gảy chắc.
- Thả lỏng cổ tay.
- Quạt đúng số dây khi quạt xuống, nhưng khi quạt lên thì chỉ quạt vài dây.
- Quạt trôi chảy, không ngập ngừng.

## BÍ QUYẾT ĐỂ QUẠT DÂY TỐT – TAY LUÔN CHUYỂN ĐỘNG

### Quạt dây với note móc đơn

1.

2.

3.

### Quạt dây với note móc đơn và dấu nối

1.

2.

3.

4.

## Quãng nguyên cung

Quãng là khoảng cách giữa 2 note. Quãng nguyên cung thì thấy ở âm giai trưởng. Bạn có được tone và các bậc âm giai và sau đó cần xác định các note. Sau đây là vài ví dụ ...

- 1) Ở C, bậc III là gì? Âm giai C là C - D - **E** - F - G - A - B - C. Bậc III là E.
- 2) Ở A, bậc VI là gì? Âm giai A là A - B - C# - D - E - **F#** - G# - A. Bậc VI là F#.

## Bài tập bảng nguyên cung

**Hướng dẫn:** Điền vào note đúng đối với quãng nguyên cung (quãng diatonic).

✓ Check your answers at [www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey](http://www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey)

- |                        |               |                         |               |
|------------------------|---------------|-------------------------|---------------|
| 1) Ở C, bậc IV là gì?  | <u>  F  </u>  | 11) Ở G, bậc V là gì?   | <u>      </u> |
| 2) Ở F, bậc VI là gì?  | <u>  D  </u>  | 12) Ở D, bậc VII là gì? | <u>      </u> |
| 3) Ở Ab, bậc IV là gì? | <u>      </u> | 13) Ở A, bậc III là gì? | <u>      </u> |
| 4) Bậc IV ở D là gì?   | <u>      </u> | 14) Bậc VI ở Gb là gì?  | <u>      </u> |
| 5) Bậc VI ở E là gì?   | <u>      </u> | 15) Bậc VII ở Db là gì? | <u>      </u> |
| 6) Ở D, bậc VI là gì?  | <u>      </u> | 16) Ở Bb, bậc VI là gì? | <u>      </u> |
| 7) Ở G, bậc VII là gì? | <u>      </u> | 17) Ở F, bậc VII là gì? | <u>      </u> |
| 8) Ở Db, bậc II là gì? | <u>      </u> | 18) Bậc II ở B là gì?   | <u>      </u> |
| 9) Bậc II ở F# là gì?  | <u>      </u> | 19) Bậc III ở F# là gì? | <u>      </u> |
| 10) Bậc III ở D là gì? | <u>      </u> | 20) Bậc III ở Gb là gì? | <u>      </u> |

## Quãng hòa thanh

Quãng hòa thanh là quãng mà được tăng lên hay hạ xuống nửa cung từ vị trí âm giai trưởng tự nhiên của chúng.

Quãng trong âm giai trưởng được chia ra làm 2 nhóm: Trưởng và Đúng. Bậc II, III, VI và VII thì liên quan đến quãng Trưởng. Bậc IV, V và VIII thì liên quan đến quãng Đúng.

Quãng trưởng			
II	III	VI	VII
Hạ xuống nửa cung – <b>Thứ</b> (giáng)			
Tăng lên nửa cung – <b>Tăng</b> (thăng)			

Quãng đúng		
IV	V	VIII
Hạ xuống nửa cung – <b>Giảm</b> (giáng)		
Tăng lên nửa cung – <b>Tăng</b> (thăng)		

**Đối với quãng trưởng** – Nếu một quãng trưởng (bậc II, III, VI và VII) được hạ xuống nửa cung thì được gọi là thứ. Nếu một quãng trưởng được tăng lên nửa cung thì được gọi là tăng.

**Đối với quãng đúng** – Nếu một quãng đúng (bậc IV, V và VIII) được hạ xuống nửa cung thì gọi là giảm. Nếu nó được tăng lên nửa cung thì gọi là tăng.

Các note trùng âm là 2 note có cùng cao độ nhưng ở 2 tên khác nhau.

## Thăng kép và giáng kép

**Nếu cần note thấp hơn một note đã giáng, thì thêm 1 dấu giáng nữa để được độ cao cần thiết.** Ví dụ, nếu tìm bậc III thứ ở Gb, thì phải làm như sau: bậc III ở Gb là Bb, nên muốn chuyển thành thứ thì phải hạ Bb xuống nửa cung, thành ra là Bbb. Nên câu trả lời sẽ là Bbb hay là B giáng kép.

Đây là một ví dụ khác. Nếu phải tìm bậc II giảm ở E, thì sẽ làm theo cách sau. Ở tone E, bậc II là F#, nên để tăng thì cần tăng nửa cung, thành ra là F## hay F giáng kép.

**Nhớ không trả lời bằng note trùng âm.** Chẳng hạn F## là G. Nhưng G sẽ sai so với câu trả lời vì Tone E thì G là bậc III thứ chứ không phải bậc II tăng.



## Bài tập quãng hòa thanh

**Hướng dẫn:** Điền vào các note đúng đối với quãng hòa thanh. Thêm vào dấu thăng kép hoặc giáng kép nếu cần thiết.

✓ Kiểm tra câu trả lời tại [www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey](http://www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey)

- |   |  |
|---|--|
| 1) Ở tone C, bậc VI thứ là gì? <u>Ab</u>    | 6) Bậc II thứ ở tone D là      _____   |
| 2) Ở tone F, bậc II tăng là gì? <u>G#</u>   | 7) Bậc VI tăng ở tone E là      _____  |
| 3) Ở tone Bb, bậc V giảm là gì?      _____  | 8) Bậc VII thứ ở tone B là      _____  |
| 4) Ở tone Eb, bậc III thứ là gì?      _____ | 9) Bậc VI thứ ở tone F# là      _____  |
| 5) Ở tone Ab, bậc V giảm là gì?      _____  | 10) Bậc VII thứ ở tone G là      _____ |

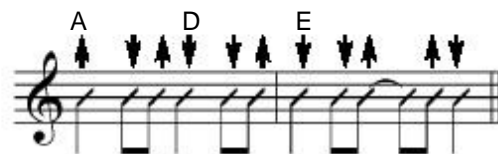


## Ghi chú Chương 9

- Thực hành tất cả các ví dụ về quạt dây. Bắt đầu chậm rãi, sau đó tăng dần tốc độ. Nhớ là sử dụng kỹ thuật tốt và luôn giữ tay quạt dây chuyển động. (trang 52-53)
- Chơi bài La Bamba, cả phần note và hợp âm, sử dụng các mẫu quạt dây đã học. (trang 55)
- Chơi bài The Wabash Cannonball, cả phần note và hợp âm, với phần quạt dây. (trang 56)
- Chơi bài Blues ở tone E, cả phần note và hợp âm, với phần quạt dây. (trang 56)
- Hoàn thành bài tập về quãng. (trang 53, 55)

Jam Along CD #3  
 Track 2 - Chậm  
 Track 3 - Trung bình  
 Track 4 - Nhanh

## La Bamba



Mẫu quạt dây

Ham Along CD #3  
Track 5 - Chậm  
Track 6 - Trung bình  
Track 7 - Nhanh

# The Wabash Cannonball



G G7 C

Lis - ten to the jin - gle, the rum - ble and the roar.

D7 G

Rid - ing through the wood - lands to the hills and by the shore. Hear the

G7 C

might - y rush of en - gine, hear the lone - some ho - bo squall.

D7 G

Rid - ing through the jun - gle on the Wa - bash Can - non ball.

Ham Along CD #3  
Track 8 - Chậm  
Track 9 - Trung bình  
Track 10 - Nhanh

# Blues in E



E7

A7 E7

B7 A7 E7 B7 E

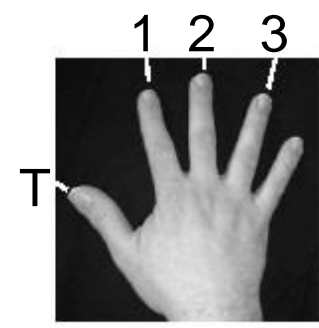
# CHƯƠNG 10 - Fingerstyle Guitar

Thời gian dự kiến cho phần này - 3 tuần

“Phải làm cho các ngón tay như những người lính được tôi luyện.”  
 ~ Fernando Sor, Nhà soạn nhạc – nghệ sĩ guitar cổ điển (1778-1838)

## Chìa khóa đối với kỹ thuật Fingerstyle tốt

- Bàn tay với các ngón được thả lỏng.
- Ngón cái trượt nhẹ về phía trước.
- Chắc rằng mỗi ngón có thể chuyển động tự do.
- Bắt đầu chậm rãi. Tốc độ sẽ nhanh dần khi đạt tới sự kiểm soát tốt.



## Bài tập kỹ thuật Fingerstyle

Mẫu ngón tay 1  
Ngón cái – 1 – 2 – 3

**Hướng dẫn:** Chơi mỗi bài tập chậm rãi, vững nhịp, sử dụng mẫu ngón tay 1. Tăng tốc chậm rãi chỉ sau khi kiểm soát tốt các ngón tay.

1.

2.

3.

4.

### Bài tập thêm cho phần Fingerstyle

Mẫu ngón tay 2  
 Ngón cái – 3 – 2 – 1

1.

2.

Mẫu ngón tay 3  
Ngón cái – 2 – 1 – 3

3.

4.

### Kĩ thuật Fingerstyle Merle Travis

1.

2.

Chords: C, F

Tablature: 0 1 0 3 2 3 2 3 2 3 1 2 3 3 3 1 2 3 3 3

### Giuliani học guitar cổ điển

Mauro Giuliani (1781-1828)

1.

Chords: C, G7, C

Tablature: 0 0 0 0 1 1 1 1 3 3 3 3 0 0 0 1 0 1 0 1 0 1 0 3 3 3 0 3 1 3 1 3 1 0 1 0 2 3

2.

Chords: C, G7, C

Tablature: 1 0 1 0 1 0 1 0 3 1 3 1 3 1 3 1 0 1 0 1 0 3 2 0 3 2 0 3 1 3 3 0 2 3

# Ghi chú Chương 10

- Thực hành tất cả bài tập Fingerstyle. Bắt đầu chậm rãi để tăng sự kiểm soát, sau đó tăng dần tốc độ. (trang 57-59)
- Thực hành các bài tập FingerStyle của Merle Travis và Giuliani. (trang 59-60)
- Chơi bài House of the Rising Sun với mẫu đệm Fingerstyle. (trang 61)
- Chơi bài Canon in D. Chơi 1 chương 1 lần. Nó là 1 bài hát hay và có giá trị. (trang 62)

Am Along CD #3  
 Track 11 - Chậm  
 Track 12 - Trung bình  
 Track 13 - Nhanh

## House of the Rising Sun

Am C D F Am C E


Giai điệu

T  
A  
B

Hợp âm Fingerstyle

Am C D F Am E Am

T  
A  
B

 am Along CD #3  
 Track 14 - Chậm  
 Track 15 - Trung bình  
 Track 16 - Nhanh

# Canon in D

(Pachelbel's Canon)

Johann Pachelbel

(1653-1706)

D A Bm F#m G D/F# G A

D A Bm F#m G D/F# G A

D A Bm F#m G D/F# G A

D A Bm F#m G D/F# G A D



# CHƯƠNG 11 – Ngũ cung – Nền tảng của Solo



Thời gian dự kiến cho phần này – 4 tuần

*“Những bộ óc âm nhạc biết tất cả mọi thứ chúng nghe nhưng những bàn tay chỉ biết những gì chúng ta huấn luyện chúng làm mà thôi.”*

~ Chris Proctor, nghệ sĩ Fingerstyle

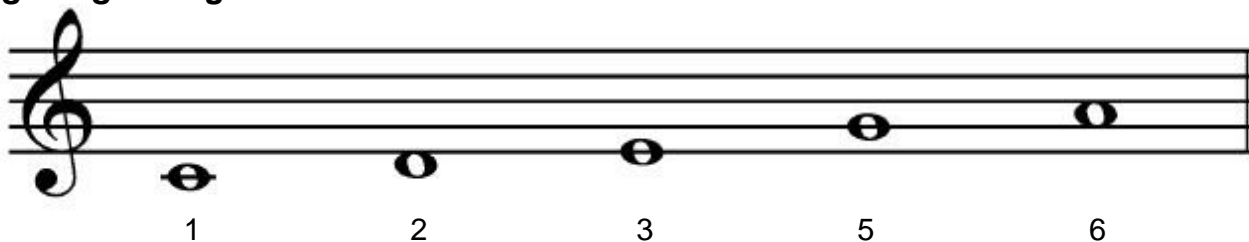
## Ngũ cung là gì?

Một âm giai ngũ cung là một âm giai 5 note có được từ âm giai trưởng. Nó sử dụng bậc I, II, III, V, VI của âm giai trưởng.

### Âm giai C



### Âm giai ngũ cung C



## Nguồn gốc trưởng và thứ song song

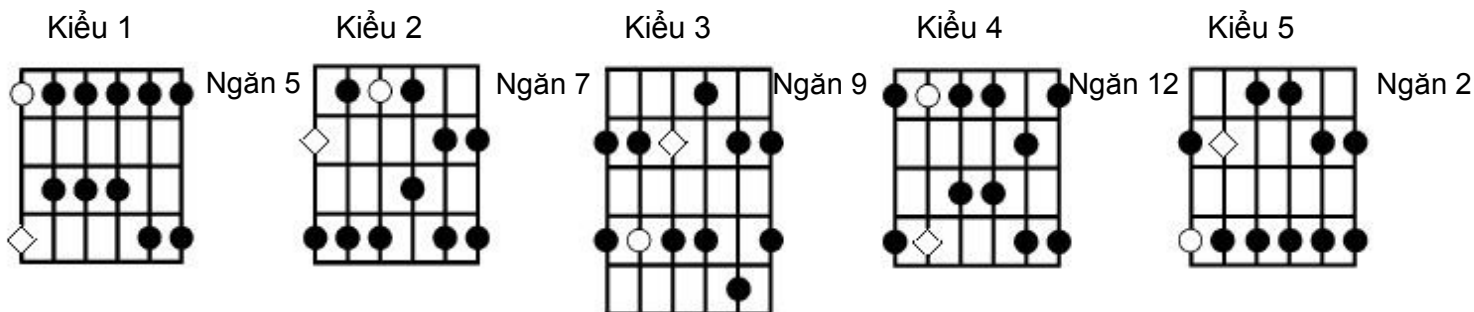
Có một mối liên hệ đặc biệt giữa bậc V và bậc VI ở âm giai trưởng, được gọi là song song. Bậc I của âm giai trưởng gọi là trưởng song song. Bậc VI gọi là thứ song song. Để tìm thứ song song khi có trưởng song song, phải tính lên từ trưởng song song 6 bậc ở âm giai trưởng. Cũng có thể tính xuống 2 bậc từ trưởng song song để tìm thứ song song. Sau khi tìm trưởng song song hay thứ song song, có thể xây dựng âm giai trưởng hay thứ chính xác. Âm giai trưởng và thứ song song thì cùng hóa biểu.



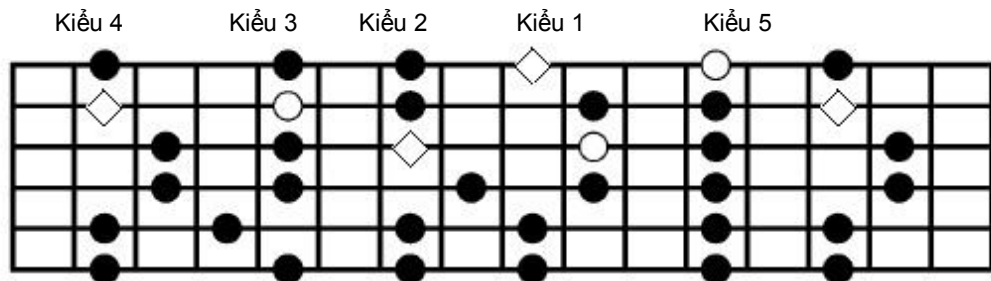
## 5 thể loại ngũ cung

Từ khi có 5 note trong âm giai ngũ cung, có 5 thể loại sử dụng âm giai này nếu chúng ta bắt đầu từ mỗi note. Có 5 thể loại của ngũ cung C hay là Am. Hình kim cương chỉ ra gốc trưởng và đường tròn mở chỉ ra gốc thứ. Ở guitar, 5 thể loại kết nối với nhau như sự chồng chập ô chữ như ví dụ dưới đây.

◇ = Gốc trưởng ○ = Gốc thứ



Các thể loại Ngũ cung kết nối cùng nhau



## Các mẫu Ngũ cung chung

**Hướng dẫn:** Những mẫu này ở kiểu ngũ cung 1. Thực hành mỗi kiểu. Bắt đầu chậm, sau đó tăng dần tốc độ. Cố gắng chơi những mẫu này với các tone và các vị trí khác nhau. Sử dụng tất cả các kiểu ngũ cung.

### Mẫu 1 (bộ 4)

Tăng

Giảm

### Mẫu 2 (Bộ 3)

Tăng và giảm

### Mẫu 3 (đôi 3)

Tăng

Giảm

## Ghi chú Chương 11

- Thực hành tất cả các thể loại ngũ cung lên và xuống. Học thuộc. (trang 64)
- Thực hành các kiểu ngũ cung ở tất cả các tone. (trang 64)
- Thực hành kết nối chúng cùng nhau để chơi tất cả các tone theo chiều dài cần guitar. (trang 64)
- Thực hành các mẫu ngũ cung chung ở tất cả các tone và các vị trí ở cần đàn. (trang 64-65)
- Thực hành so lo sử dụng các âm giai Ngũ cung A Minor Pentatonic Blues, G Major Pentatonic, và Around the Pentatonic World. Chơi solo theo cách riêng sử dụng các âm giai đã học. (trang 66)

Jam Along CD #3  
Track 17

# A Minor Pentatonic Blues

Solo sử dụng âm giai ngũ cung Am

Slow Blues

Musical notation for A Minor Pentatonic Blues, 4/4 time, 12 measures. Chords: A7, D7, A7, D7, A7, E7, D7, A7, E7, A7.

Jam Along CD #3  
Track 18

# G Major Pentatonic

Solo sử dụng âm giai ngũ cung G

Medium Groove

Musical notation for G Major Pentatonic, 4/4 time, 12 measures. Chords: G, Em7, C, Am7, Dsus, D7, G.

Jam Along CD #3  
Track 19

# Around the Pentatonic World

Solo sử dụng âm giai ngũ cung thích hợp

Medium Latin

Musical notation for Around the Pentatonic World, 4/4 time, 12 measures. Chords: Cm, Fm G7, Dm, Gm A7, Em, Am B7, Fm, Bbm C7, Gm, Cm D7, Am, Dm E7, Bbm, Ebm F7, Bm, Em F#7, Bm. Includes Vietnamese text: Ngũ cung Em, Ngũ cung Dm, Ngũ cung Fm, Ngũ cung Gm, Ngũ cung Am, Ngũ cung Bbm, Ngũ cung Bm.

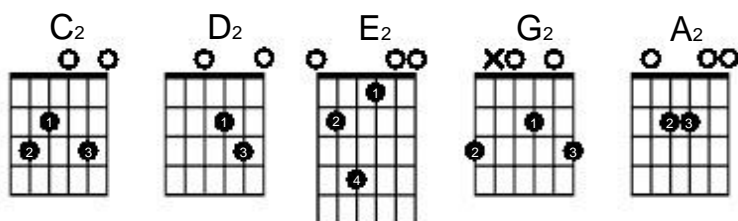
# CHƯƠNG 12 – Hợp âm nâng cao



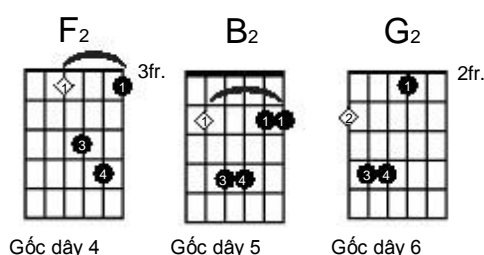
Thời gian dự kiến cho phần này – 2 tuần

“Đối với các nhạc sĩ, chơi nhanh thì quan trọng, nhưng trong các bản ghi âm thì nó không có nghĩa gì. Người ta chỉ muốn nghe giai điệu hay và hài hòa.”  
 ~ Chet Atkins

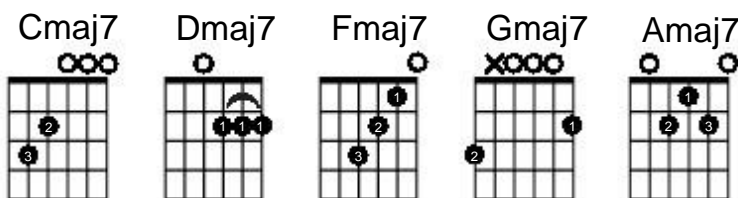
## Hợp âm 2 dây buông



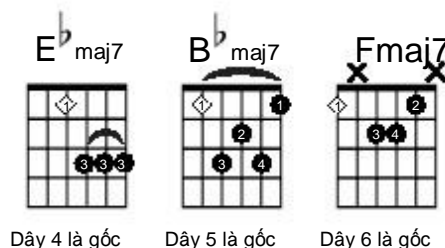
## Hợp âm 2 có thể di chuyển



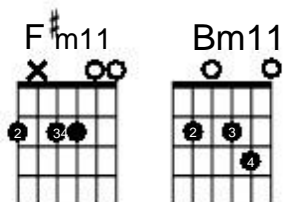
## Hợp âm maj7 dây buông



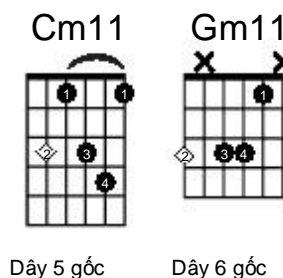
## Hợp âm maj7 có thể di chuyển



## Hợp âm m11 dây buông



## Hợp âm m11 có thể di chuyển



### Bài tập hợp âm 2

1. **C2** **Am7** **D2** **G2** **C**

2. **E2** **A2** **E2** **A2** **E2**

3. **F2** **Gm7** **B<sup>b</sup>2** **Csus** **C7** **F2**

### Bài tập hợp âm maj7

1. **Cmaj7** **Dm7** **Fmaj7** **Am7** **Gsus** **Cmaj7**

2. **Dmaj7** **Em7** **Asus** **Gmaj7** **Asus** **Dmaj7**

### Bài tập hợp âm m11

1. **E2** **F#m11** **A2** **Bm11** **E7** **Amaj7**

2. **Gm11** **D7** **Gm11** **Dsus** **Gm11**

**Thủ thuật...Hợp âm thay thế.**

**Đối với hợp âm trưởng:** Để làm đậm đà thêm cho hợp âm trưởng, ta có thể thay thế bằng hợp âm 2. Ví dụ, nếu tiến trình hợp âm là C rồi F, ta chơi thành C2 rồi F2.

**Đối với hợp âm thứ:** Để làm đậm đà thêm cho hợp âm thứ, có thể thay thế bằng hợp âm m11. Ví dụ, nếu tiến trình hợp âm bao gồm Dm, ta có thể chơi bằng Dm11.

**Ví dụ về hợp âm thay thế**

1. Thường C Am Dm G C

Hợp âm thay thế C2 Am11 Dm11 G2 C2

2. Thường A E F#m D A

Hợp âm thay thế A2 E2 F#m11 D2 A2

**Ghi chú Chương 12**

- Thực hành tất cả các thể loại hợp âm nâng cao. Học thuộc chúng. (trang 67)
- Chơi các bài tập hợp âm 2, maj7, m11 và các hợp âm thay thế. (trang 68-69)
- Chơi bài Rockin', Suspended Smooth, và Acoustic Groove với Jam Along CD. (trang 70)

Jam Along CD #3  
Track 20

# Rockin'

Rock, tốc độ vừa

Musical notation for 'Rockin' in G major, 4/4 time. It consists of three staves. The top staff is the melody with notes and rests. The second staff is a guitar accompaniment with a rhythmic pattern of eighth notes and chords. The third staff is another guitar accompaniment with a similar rhythmic pattern. Chords are labeled above the notes: D, A, Bm7, G, A, D, A, Bm7, G, A. Chord symbols C2 and G2 are also present below the second and third staves.

Jam Along CD #3  
Track 21

# Suspended Smooth

Chậm

Musical notation for 'Suspended Smooth' in G major, 4/4 time. It consists of four staves. The top staff is the melody with notes and rests. The second staff is a guitar accompaniment with a rhythmic pattern of eighth notes and chords. The third and fourth staves are guitar accompaniments with a similar rhythmic pattern. Chords are labeled above the notes: Dsus, D, Asus, A, Dsus, D, G2. Chord symbols Bbmaj7, C2, D2, and Em7 are also present below the third and fourth staves.

Jam Along CD #3  
Track 22

# Acoustic Groove

Mộc, tốc độ trung bình

Musical notation for 'Acoustic Groove' in G major, 4/4 time. It consists of three staves. The top staff is the melody with notes and rests. The second and third staves are guitar accompaniments with a rhythmic pattern of eighth notes and chords. Chords are labeled above the notes: E2, F#m11, A2, Bsus, B. Chord symbols Bm11, Esus, Amaj7, Dmaj7, and F#m11 are also present below the second and third staves.



# CHƯƠNG 13 – Chơi nhạc Blues



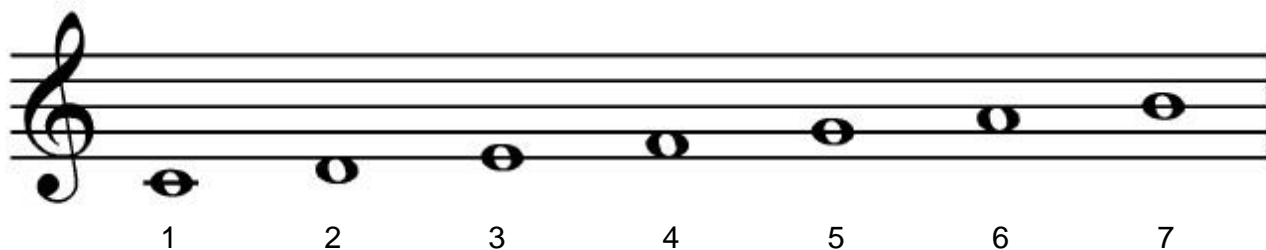
Thời gian dự kiến cho phần này – 2 tuần

*“Tất cả chúng ta đều có thần tượng. Chơi giống như bất cứ ai mà bạn thích nhưng cố gắng là chính mình khi làm điều đó.”*  
 ~ B.B. King, Huyền thoại guitar nhạc Blues

## Âm giai Blues là gì?

Âm giai Blues thì dựa trên âm giai trưởng. Vài note được thêm vào và vài note được điều chỉnh. Để xây dựng 1 âm giai blues, phải thêm bậc III giáng và bậc V giáng. Cho nên, điều chỉnh bậc VII của âm giai trưởng xuống nửa cung để hình thành nên bậc VII giáng. Giáng bậc III, V và VII được gọi là các note Blues.

### Âm giai C trưởng



### Âm giai C Blues



### Âm giai ngũ cung Cm

Âm giai ngũ cung Cm bao gồm tất cả ngoại trừ một trong các note blues. Nên, điều dễ dàng để nghe blues là chỉ chơi ngũ cung thứ. Nếu muốn thêm vào bậc V giáng của note blues, thì cần phải thêm vào 1 note ở trong cấu trúc.

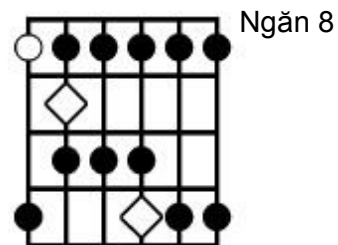


## Ngũ cung Cm với việc thêm vào bậc V giáng

Nếu muốn thêm vào note blues bậc V giáng, cần phải thêm vào 1 note ở cấu trúc ngũ cung thứ.



Ngũ cung Kiểu 1 với note blues được thêm vào

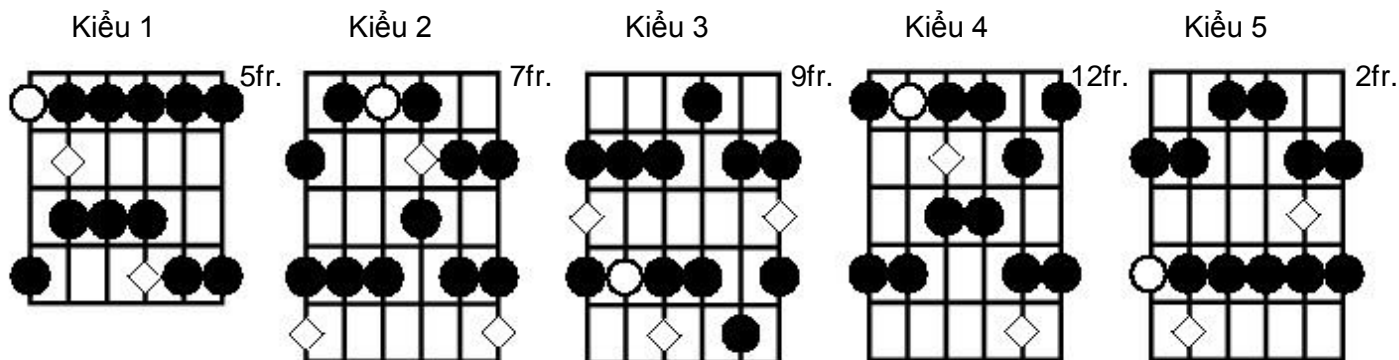


◇ = Note blues được thêm

## Các cấu trúc ngũ cung với note Blues

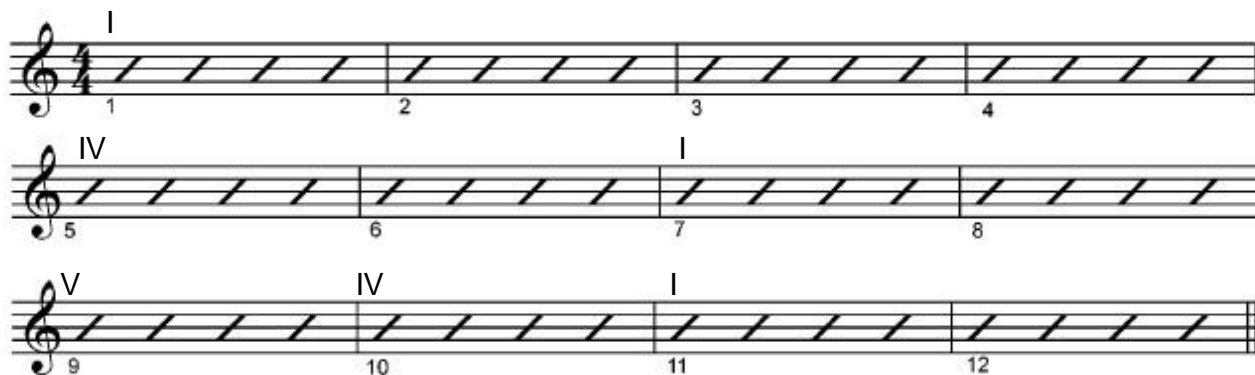
Dựa trên một ngũ cung Am

○ = Gốc thứ    ◇ = Note Blues



## Tiến trình hợp âm Blues

Tiến trình hợp âm Blues gồm 12 ô nhịp, mỗi ô có một loại hợp âm riêng trong tone. Những hợp âm này được đại diện bằng số La Mã.



## Tiến trình Blues ở C hay C Blues

## Hợp âm 3

Một hợp âm ba là một sự kết hợp 3 note chơi cùng nhau. Một hợp âm ba được hình thành từ note bậc I, III, V của âm giai trưởng.

Những tone âm giai này được điều chỉnh lên hay xuống dựa theo công thức để hình thành các kiểu hợp âm ba khác nhau. Bốn kiểu chính của Hợp âm ba là Trưởng, Thứ, Tăng và Giảm. Biểu đồ dưới đây chỉ ra mỗi kiểu hợp âm ba và công thức phù hợp.

Kiểu Hợp âm ba	Công thức tone âm giai
Trưởng - Major	1 - 3 - 5
Thứ - Minor	1 - b3 - 5
Tăng - Tăng	1 - 3 - #5
Giảm - Diminished	1 - b3 - b5

## Ví dụ về Hợp âm ba ở tone C

- 1) Một hợp âm ba **C** sử dụng các note ở bậc I, III, V từ âm giai C trưởng. Do đó, một hợp âm ba C trưởng sẽ là C, E và G.
- 2) Một hợp âm ba **Cm** sử dụng cùng các tone âm giai trên, nhưng cần hạ thấp bậc III xuống nửa cung. Nên hợp âm ba Cm sẽ là C, **Eb** và G.
- 3) Một hợp âm ba **C tăng** yêu cầu tăng bậc V nửa cung. Nên C tăng sẽ là C, E và **G#**.
- 4) Một hợp âm ba **C giảm** yêu cầu giảm bậc III và V xuống nửa cung. Nên C giảm sẽ là C, **Eb** và **Gb**.

## Bài tập về hợp âm ba

**Hướng dẫn:** Điền vào tên chữ cái chính xác cho mỗi hợp âm ba.

✓ Kiểm tra câu trả lời tại [www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey](http://www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey)

- |              |   |               |       |       |       |
|--------------|---|---------------|-------|-------|-------|
| 1) Fa Thứ    | <u>  F  </u> <u>  Ab  </u> <u>  C  </u> | 11) F Trưởng  | _____ | _____ | _____ |
| 2) G Trưởng  | <u>  G  </u> <u>  B  </u> <u>  D  </u>  | 12) G Thứ     | _____ | _____ | _____ |
| 3) C giảm    | _____                                   | 13) Bb Giảm   | _____ | _____ | _____ |
| 4) Bb Tăng   | _____                                   | 14) D Tăng    | _____ | _____ | _____ |
| 5) Eb Trưởng | _____                                   | 15) Eb Thứ    | _____ | _____ | _____ |
| 6) D Thứ     | _____                                   | 16) A Trưởng  | _____ | _____ | _____ |
| 7) A Giảm    | _____                                   | 17) Ab Thứ    | _____ | _____ | _____ |
| 8) Ab Trưởng | _____                                   | 18) E Tăng    | _____ | _____ | _____ |
| 9) E Thứ     | _____                                   | 19) Db Trưởng | _____ | _____ | _____ |
| 10) C Thứ    | _____                                   | 20) B Thứ     | _____ | _____ | _____ |

## Ghi chú Chương 13

- Thực hành tất cả các kiểu Ngũ cung note Blues ở tất cả các tone cho toàn cần đàn. (trang 72)
- Thuộc lòng tiến trình hợp âm Blues. (trang 72-73)
- Thuộc 4 kiểu hợp âm ba và hoàn tất bài tập về hợp âm ba. (trang 73-74)
- Chơi C Jam Blues và Johnny's E Blues với Jam Along CD. Thực hành chơi hợp âm và solo sử dụng các kiểu ngũ cung note Blues. (trang 75)

Jam Along CD #4  
Track 2 - Chậm  
Track 3 - Nhanh

# C Jam Blues

Chơi solo, sử dụng âm giai ngũ cung Cm với các note blues được thêm vào.

Swing Jazz

Musical notation for C Jam Blues, consisting of three staves in 4/4 time. The first staff starts with a C7 chord and contains a sequence of eighth notes: C4, D4, E4, F4, G4, A4, B4, C5. The second staff starts with an F7 chord, contains the same eighth-note sequence, and ends with a C7 chord. The third staff starts with a G7 chord, contains the same eighth-note sequence, and ends with a C7 chord. The piece concludes with a double bar line and repeat dots.

Jam Along CD #4  
Track 4 - Chậm  
Track 5 - Nhanh

# Johnny's E Blues

Chơi solo, sử dụng âm giai ngũ cung Cm với các note blues được thêm vào.

Musical notation for Johnny's E Blues, consisting of four staves in 4/4 time. The key signature has three sharps (F#, C#, G#). The first staff starts with an E7 chord and contains a sequence of eighth notes: E4, F#4, G#4, A4, B4, C5, B4, A4, G#4, F#4, E4. The second staff starts with an A7 chord and contains the same eighth-note sequence. The third staff starts with an E7 chord, contains the same eighth-note sequence, and ends with a B7 chord. The fourth staff starts with an A7 chord, contains the same eighth-note sequence, and ends with an E7 chord. The piece concludes with a double bar line and repeat dots.

# CHƯƠNG 14 – Thêm vài phong cách



Thời gian dự kiến cho phần này – 1 tuần

Cần bao nhiêu người chơi guitar để thay một bóng đèn? 5. Một người thay, và 4 người khác thì nói “Tôi cũng có thể làm như thế.”

## Trượt note (sliding notes)

Trượt là tiến đến note cao hơn hay là thấp hơn, thường là nửa cung hay 1 cung.

1.

The exercise shows a melodic line in 4/4 time. The first measure contains a quarter note on the 5th fret, followed by a sliding note to the 7th fret. The second measure contains a quarter note on the 5th fret, followed by a sliding note to the 7th fret. The guitar tablature below shows the fret numbers: 5 7 5 8 for the first measure and 5 7 5 8 for the second measure.

2.

The exercise shows a melodic line in 4/4 time. The first measure contains a quarter note on the 3rd fret, followed by a sliding note to the 7th fret. The second measure contains a quarter note on the 3rd fret, followed by a sliding note to the 7th fret. The guitar tablature below shows the fret numbers: 3 7 5 7 5 for the first measure and 3 7 5 7 5 for the second measure.

## Trượt theo đoạn (sliding riff)

Tone C, ở dây 5

The riff is in 4/4 time. The first measure contains a quarter note on the 3rd fret, followed by a sliding note to the 7th fret. The second measure contains a quarter note on the 5th fret, followed by a sliding note to the 9th fret. The third measure contains a quarter note on the 8th fret, followed by a sliding note to the 10th fret. The fourth measure contains a quarter note on the 10th fret, followed by a sliding note to the 8th fret. The guitar tablature below shows the fret numbers: 3 7 5 7 5 9 8 for the first measure, 10 8 for the second measure, 10 8 7 5 7 5 5 3 for the third measure, and 3 for the fourth measure.

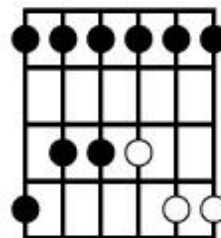
Tone F, ở dây 6

The riff is in 4/4 time. The first measure contains a quarter note on the 1st fret, followed by a sliding note to the 3rd fret. The second measure contains a quarter note on the 3rd fret, followed by a sliding note to the 5th fret. The third measure contains a quarter note on the 7th fret, followed by a sliding note to the 10th fret. The fourth measure contains a quarter note on the 8th fret, followed by a sliding note to the 6th fret. The guitar tablature below shows the fret numbers: 1 5 3 5 3 7 5 for the first measure, 7 6 10 8 for the second measure, 8 6 7 5 5 3 5 3 for the third measure, and 3 1 for the fourth measure.

Âm giai ngũ cung Am

## Bend (Nhéo dây)

Nhéo dây, tức là chơi 1 note sau đó nhéo dây lên, để tăng lên nửa cung hoặc 1 cung. Luôn nhéo đến 1 độ cao rõ ràng. Thường thì sẽ sử dụng ngón 3 hoặc 4 để nhéo với sự hỗ trợ của các ngón khác.



○ = Các note rất thích hợp cho nhéo.

## Bài tập nhéo dây âm giai trưởng

## Hammer-ons (luyện lên)

Luyện lên là kĩ thuật mà đầu tiên gây note thứ nhất, sau đó đánh vào phím đàn note thứ 2 để nghe, mà không cần gây.

## Pull-offs (luyện xuống)

Luyện xuống là kĩ thuật khi gây note đầu tiên, sau đó kéo ngón tay phím để duy trì âm thanh mà không cần gây.

## Tapping (chấm note)

TAPPING là kĩ thuật kết hợp luyện lên và luyện xuống. Nó cũng kết hợp tay gây phím với luyện lên 1 note ở cần đàn.

# Âm giai Trưởng ở ví dụ hòa âm

(Chặn dây ngăn 3)

## Ghi chú Chương 14

- Thực hành bài tập nhéo dây cho âm giai trưởng. Nhéo chính xác đối với độ cao đúng. (trang 77)
- Thực hành trượt dây ở dây 5 và 6. Chơi ở nhiều tone khác nhau. (trang 76)
- Thực hành kĩ thuật Palm Muting ở âm giai ngũ cung. Nghe tiếng trầm đục chắc chắn.
- Thực hành kĩ thuật Jazz Octaves.
- Chơi Bending the Blues, Jazz Octaves, và The Funky Mute với Jam Along CD. (trang 78-79)

Jam Along CD #4  
Track 6

# Bending the Blues

Chơi solo sử dụng âm giai ngũ cung Am bend đúng note.

Slow Blues



Jam Along CD #4  
Track 7

# Jazz Octaves

Chơi giai điệu sử dụng quãng tám jazz sau đó solo với tone Bb.

Swing Feel

Chords: B<sup>b</sup>maj7, Cm7, F7, B<sup>b</sup>maj7, G7, C7, F7, B<sup>b</sup>7, E<sup>b</sup>maj7, Dm7, G7, Cm7, F7, B<sup>b</sup>maj7, Cm7, F7, B<sup>b</sup>maj7.

Jam Along CD #4  
Track 8

# The Funky Mute

Sử dụng palm muting bắt đầu ở vị trí 5.

Medium Funk

Chords: Am7, B<sup>b</sup>m7, Bm7, Bm7.

Chuyển giai điệu lên nửa cung  
Chuyển giai điệu lên nửa cung khác

# CHƯƠNG 15 – Guitar điện – Trái tim của Rock & Roll



Thời gian dự kiến cho phần này – 1 tuần

“Chúng tôi không thích âm thanh của họ, và âm nhạc guitar thì dần biến mất.”  
 ~ Công ty ghi âm Decca từ chối the Beatles năm 1962

## Hợp âm mạnh

Hợp âm mạnh là những hợp âm mà chỉ sử dụng bậc gốc và bậc V của âm giai trưởng. Kí hiệu hợp âm thì được rút gọn lại đối với bậc gốc và số 5 (vd: C5, F5). Chúng được chơi với 2 hoặc 3 dây. Các ví dụ gồm 3 dây. Để chơi 2 dây, bỏ qua note cao nhất với ngón 4.

### Hợp âm mạnh có thể di chuyển

**F5**

**B5**

Kiểu dây 6

Kiểu dây 5

### Hợp âm mạnh dây buông

**E5**

**A5**

**G5**

**D5**

## Bài tập hợp âm mạnh

1. **C5** Ngăn 3 **B<sup>b</sup>5** **F5**

2. **G5** **C5** **D5** **C5** **G5**

Trong dây 4 nhanh

3.

E5 D5 A5 E5

TAB: 9 7, 7 7 5 5, 7 5 7 5, 9 9 7 7

4.

F5 G5 F5 G5 F5 G5 F5 G5 F5 G5 F5 G5

TAB: 3 1, 5 3 5 3 1 3, 3 5 5 3 5, 3 5 5 3 5, 3 5 5 3 5, 3 5 5 3 5

### Bài tập Country Chicken Pickin'

Toàn bộ là tone A

TAB: 0 3 (4), 0 2 0 2 2 4, 5 4 2 3 4 2

TAB: 2 5 2 4 2 2, 2 2 2 1 2 0, 3 4 3 2 0 3 0

Tone E

Tone D

### Ví dụ về cách nhéo kiểu Country

Điều này nghĩa là chơi cao hơn 1 quãng 8

Tone G

8va-----

### Ví dụ về rải hợp âm kiểu Country

In A

## Ví dụ về trượt quãng 4 Tone A

Trượt quãng 4 được xây dựng trên bậc cơ bản hay bậc V với 2 note sử dụng bậc cơ bản hay bậc V và bậc IV bên dưới.

## Âm giai Trưởng hòa thanh

Âm giai trưởng hòa thanh là một kiểu riêng biệt của hợp âm xuất phát từ âm giai trưởng. Một hợp âm ba được xây dựng trên mỗi note của âm giai trưởng. Ở tone này, bắt đầu với 1-3-5 và sau đó dời lên một cung cho mỗi note (vd: 2-4-6, 3-5-7, 4-6-8, v.v...). Những sự kết hợp này của hợp âm ba từ các note trong cùng kiểu có sẵn cho mỗi tone. Các hợp âm ba xây dựng ở bậc I, IV, và V của âm giai, tiến tới hợp âm Trưởng. Hợp âm ba xây dựng ở bậc II, III và VI của âm giai thì tiến tới hợp âm Thứ. Hợp âm ba xây dựng ở bậc VII của âm giai là một hợp âm Giảm. Mẫu này của hợp âm thì thích hợp với mọi tone.

**Hợp âm trưởng**  
Bậc 1, 4, 5  
I, IV, V

Ở tone bất kì, hợp âm ba xây dựng bởi bậc I, IV và V của âm giai trở thành **hợp âm Trưởng**.

**Hợp âm thứ**  
Bậc 2, 3, 6  
II, III, VI

Ở tone bất kì, hợp âm ba xây dựng bởi bậc II, III và VI trở thành **hợp âm Thứ**.

**Hợp âm giảm**  
Bậc 7  
VII giảm

Ở tone bất kì, hợp âm ba xây dựng bởi bậc VII của âm giai trở thành **hợp âm Giảm**.

## Ghi chú Chương 15

- Thực hành hợp âm mạnh và bài tập. Thay đổi hợp âm đúng và nhanh. (trang 80-81)
- Thực hành bài tập Chicken Pickin' và chơi với phong cách của riêng bạn. (trang 81-82)
- Thực hành bài tập trượt quãng 4. Thực hành di chuyển đến các tone khác. (trang 83)
- Chơi bài Power Chord Rock và Power Riffs với Jam Along CD. (trang 84)

Jam Along CD #4  
Track 9

# Power Chord Rock

Chơi solo ở tone G

Up Tempo Rock

Chord progression: G5, D5, Em, C5, G5

Chord progression: G5, D5, Em, C5

Chord progression: C5, D5, C5, D5

Jam Along CD #4  
Track 10

# Power Riffs

Chơi giai điệu hợp âm mạnh sau đó solo ngũ cung tone Em.

Medium Heavy Rock

Chord progression: E5, D5, E5, E5, D5, C5, D5

Chord progression: G5, F5, C5

# CHƯƠNG 16 – Quạt dây nâng cao – Đi sâu hơn

Thời gian dự kiến cho phần này – 2 tuần

*“Một nhạc cụ tốt là một sự truyền cảm hứng thật sự. Khi bạn có một nhạc cụ tốt, ngay cả chơi các thứ đơn giản nhất nghe cũng hay.”*  
~ Mason Williams – Nghệ sĩ guitar với bài “Classical Gas”

## Note móc kép

Note móc kép là đơn vị chia nhỏ nhất của note mà bạn muốn thấy ở các tay chơi guitar. Có 4 note móc kép cho mỗi nhịp.

1.

2.

3.

## Bài tập Quạt dây note móc kép

1.

2.

3.

4.

# Bài tập quạt dây với trọng âm

1.

2.

3.

4.

5.

6.

Cùng tiết điệu như #5 với duy nhất note trọng âm được chơi

7.

8.

Lặp lại cùng tiết điệu



# Bài tập quạt dây

1.

2.

3.

## Ghi chú Chương 16

- Thực hành tất cả bài tập quạt dây note móc kép với hợp âm dây buông và hợp âm chặn. Bắt đầu chậm rãi sau đó tăng dần tốc độ. (trang 85-87)
- Thực nghiệm với các mẫu quạt dây của riêng bạn.
- Chơi bài Rolling Along, A Little Bit Rocky, và Electric Funk với Jam Along CD. (trang 87-88)

Jam Along CD #4  
Track 11

# Rolling Along

Relaxed Acoustic Feel

Lặp lại cùng tiết điệu



# CHƯƠNG 17 – Đi xa hơn vị trí thứ nhất

Thời gian dự kiến cho phần này – 4 tuần hoặc hơn

“Chơi các âm giai cũng như các tay đấm bốc nhảy dây hay đấm bao cát. Không là gì, nhưng nó là để chuẩn bị cho hoạt động.”  
~ Barney Kessel, Jazz Guitarist

## Âm giai 3 note ở trên 1 dây

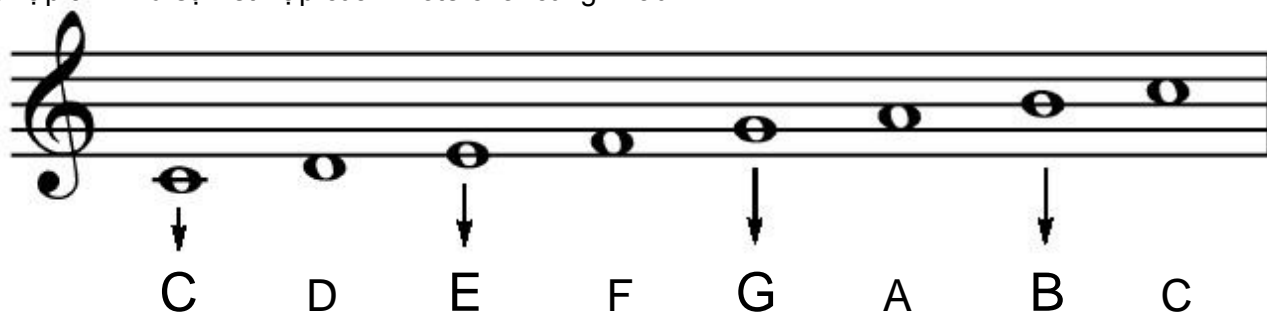
Âm giai 3 note ở trên 1 dây là con đường chơi âm giai trưởng ở một guitar, nó giúp cho học các note ở toàn bộ cần đàn và cũng giúp phát triển tốc độ, kĩ thuật liên 3 và solo.

Âm giai F

Kiểu 1		
Kiểu 2	3fr.	
Kiểu 3	5fr.	
Kiểu 4	6fr.	
Kiểu 5	8fr.	
Kiểu 6	10fr.	
Kiểu 7	12fr.	

## Hợp âm 7

Một hợp âm 7 là sự kết hợp của 4 note chơi cùng nhau.



Có sáu kiểu chung về hợp âm 7. Với việc thêm vào bậc VII của âm giai, số cách mà những tone này được điều chỉnh thêm vào sẽ nhiều hơn các hợp âm. Dù những hợp âm này không phải cái nào cũng kết hợp được, bảng dưới đây chỉ ra các kiểu chung nhất.

Các kiểu bậc VII	Công thức	Viết tắt
Trưởng 7th	1-3-5-7	Cmaj7, $\Delta$ C <sup>+</sup> 7
Thứ 7th	1 - b3 - 5 - b7	Cmin7, Cm7, C-7
Át 7th	1 - 3 - 5 - b7	C7, C7, G7, D7
Tăng 7th	1 - 3 - #5 - b7	Caug7, C+7
Giảm 7th	1 - b3 - b5 - bb7	Cdim7, C <sup>o</sup> , C <sup>o</sup> 7
Half-Dim. 7th	1 - b3 - b5 - b7	C half-dim, / Cp7

## Bảng hợp âm 7

**Hướng dẫn:** Điền vào các tone âm giai chính xác cho mỗi hợp âm 7. Nhớ điều chỉnh chúng khi cần thiết để làm đầy công thức cho kiểu hợp âm ba. Sử dụng thăng kép hay giáng kép nếu cần thiết.

✓ Kiểm tra câu trả lời tại [www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey](http://www.LearnandMasterGuitar.com/answerkey)

- |           |       |       |       |       |            |       |       |       |       |
|-----------|-------|-------|-------|-------|------------|-------|-------|-------|-------|
| 1) Gmaj7  | _____ | _____ | _____ | _____ | 11) Bbm7   | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 2) Cm7    | _____ | _____ | _____ | _____ | 12) Ebmaj7 | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 3) F+7    | _____ | _____ | _____ | _____ | 13) Ab+7   | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 4) Bb7    | _____ | _____ | _____ | _____ | 14) C#o 7  | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 5) Ebo    | _____ | _____ | _____ | _____ | 15) Gbmaj7 | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 6) Abm7   | _____ | _____ | _____ | _____ | 16) Bmin7  | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 7) Db7    | _____ | _____ | _____ | _____ | 17) E o7   | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 8) F#min7 | _____ | _____ | _____ | _____ | 18) A7     | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 9) Baug7  | _____ | _____ | _____ | _____ | 19) Dm7    | _____ | _____ | _____ | _____ |
| 10) E7    | _____ | _____ | _____ | _____ | 20) Gaug7  | _____ | _____ | _____ | _____ |

# Ghi chú chương 17

- Thực hành âm giai 3 note ở 1 dây đối với toàn bộ cần đàn. (trang 89)
- Thực hành các kiểu âm giai 7 cho toàn bộ 12 tone. Đọc tên note khi chơi chúng.
- Kết hợp luyện lên và luyện xuống khi chơi các kiểu âm giai. Cố gắng tăng lên mỗi kiểu và giảm xuống khi tới kiểu kế tiếp. Cố gắng chơi liên 3.
- Chơi bài Triplet Scale Practice, Pop Ballad Groove, và ZZ Shuffle với Jam Along CD. (trang 91-92)

Jam Along CD #5  
 Track 2 - Chậm  
 Track 3 - Trung bình  
 Track 4 - Nhanh

## Triplet Scale Practice

The image displays seven musical staves, each representing a different form of a 7-note scale. Each staff is written in treble clef with a key signature of one flat (Bb) and a 4/4 time signature. The notes are grouped into triplets, indicated by a '3' over the notes and a bracket. Chords are written above the staves, and some notes have an '8va' marking above them. The forms are as follows:

- 1st Form:** Chords: F, Gm7, Am7, B<sup>b</sup>maj7, Am7, Gm7, F
- 2nd Form:** Chords: Gm7, Dm7, Am7, B<sup>b</sup>maj7, Am7, Gm7, C7
- 3rd Form:** Chords: F, Gm7, Dm7, Am7, B<sup>b</sup>maj7, Am7, Gm7, F
- 4th Form:** Chords: Gm7, Dm7, Am7, B<sup>b</sup>maj7, Am7, Gm7, C7, Gm7
- 5th Form:** Chords: F, Gm7, Dm7, Am7, Dm7, Gm7, F, C7
- 6th Form:** Chords: Gm7, Am7, Gm7, Am7, Gm7, Am7, B<sup>b</sup>maj7, Gm7
- 7th Form:** Chords: Am7, B<sup>b</sup>maj7, Am7, B<sup>b</sup>maj7, Am7, Gm7, C7, F

Jam Along CD #5  
Track 5

# Pop Ballad Groove

Bài này sử dụng kết thúc thứ 1 và thứ 2. Kết thúc thứ 1 và thứ 2 là cách để lặp lại một đoạn nhạc với kết thúc khác nhau. Lần đầu, bạn chơi nhạc, kết thúc thứ 1, lặp lại từ đầu. Lần 2, chơi lại một lần nữa, bỏ qua kết thúc 1, và chơi kết thúc 2, và tiếp tục cho đến hết bài.

Bài này cũng sử dụng một khóa chuyển ở dòng thứ 4. Chú ý hóa biểu thay đổi tại khởi đầu của dòng 4.

Thực hành quạt dây hợp âm sau đó chơi solo ở tone C sử dụng kĩ thuật 3 note ở một dây.

Slow Ballad

Jam Along CD #5  
Track 6

# ZZ Shuffle

Sử dụng hợp âm mạnh. Chơi solo ở tone Em  
Nhớ rằng, Tone Em thì cũng tương đương tone G

Rock Shuffle

# CHƯƠNG 18 - Jazz



Thời gian dự kiến cho phần này – 3 tuần

“Một nhạc sĩ jazz là một nghệ sĩ tung hứng, họ sử dụng sự hòa âm thay cho các quả cam.”  
 ~ Benny Green – Nghệ sĩ Saxophone Jazz

## Giai điệu hợp âm

Một giai điệu hợp âm là chơi một giai điệu trong hợp âm với giai điệu ở tone cao nhất trong hợp âm và tất cả các note khác thì dưới note giai điệu.

**Cmaj7**

**Bmaj7**

**Cmaj7**

**Em7**

**Cmaj7**

Melody

TAB: 5 4 5 3 5 5

Chord Melody

**Cmaj7**

**Bmaj7**

**Cmaj7**

**Fmaj7**

**Fmaj7**

Melody

TAB: 5 4 5 1 2 2

Chord Melody

## Hợp âm 7 trưởng có thể dịch chuyển

**Fmaj7**

**Bmaj7**

**Bmaj7**

**Dmaj7**

**Emaj7**

**Gmaj7**

Kiểu dây 6

Kiểu dây 5

Kiểu dây 4

## Hợp âm 7 trường dây buông

Amaj7	Cmaj7	Dmaj7	Fmaj7	Gmaj7

## Hợp âm 7 thứ có thể di chuyển

Fm7	Fm7	Cm7	Cm7	A9	C9

Kiểu dây 6

Kiểu dây 5

Kiểu dây 6

Kiểu dây 5

## Con đường từ Jazz đến tiến trình hợp âm

### Thêm tone màu sắc

Một tone màu là một tone được thêm vào hợp âm cơ bản để tạo nên một hợp âm phức tạp hơn. Các note thêm vào đến trực tiếp từ âm giai trưởng, nhưng đôi khi chúng là các tone âm giai trưởng được chuyển đổi như là bậc IX thẳng. Nhớ rằng chỉ có 7 note trong một âm giai trưởng và chúng lặp lại, nên nếu thêm vào bậc IX, thì nó thật sự là bậc II của âm giai. Bậc XI thì tương tự bậc IV và bậc XIII thì tương tự bậc VI.


Original Chord Progression				
Adding Color Tones				





# Ghi chú Chương 18

- Thực hành các kiểu maj7, m7 và 9. (trang 93-94)
- Thực hành ví dụ về giai điệu hợp âm ở trong sách. Cố gắng thêm vào giai điệu những hợp âm. (trang 93)
- Chơi hết các bài tập về tiến trình hợp âm. (trang 94-95)
- Làm một giai điệu và chơi với quãng 8 jazz.
- Chơi bài All of Me, On Green Dolphin Street và As Time Goes By với Jam Along CD. Thực hành chơi giai điệu, kèm hợp âm, và solo với các thay đổi hợp âm. (trang 96-97)

 Jam Along CD #5  
Track 7

## All of Me

Gerald Marks & Seymore Simons

Một kiểu jazz tiêu chuẩn bao gồm chơi giai điệu suốt một lần, sau đó quay lại và chơi solo với hợp âm thay đổi, sau đó chơi giai điệu lần cuối.

Medium Swing

The musical score is written in 4/4 time with a medium swing feel. It consists of eight staves of music. The lyrics are: "All of me why not take all of me. Can't you see I'm no good with - out you. Take my lips I want to lose them. Take my arms I'll ne - ver use them. Your good - bye left me with eyes that cry. How can I go on dear with - out you. You took the part that once was my heart. So why not take all of me." The chords are indicated above the notes: Cmaj7, E7, A7, Dm, E7, Am, D7, Dm7, G7, Cmaj7, E7, A7, F, Fm, Cmaj7, Em7, A7, Dm7, G7, Cmaj7.

Jam Along CD #5  
Track 8

# On Green Dolphin Street

Medium Jazz

Bronislaw Kaper

Musical score for 'On Green Dolphin Street' by Bronislaw Kaper. The score is written in 4/4 time and consists of five staves. The first staff is labeled 'Latin' and features a melody with a triplet of eighth notes. The second staff is labeled 'D7' and continues the melody. The third staff is labeled 'Swing' and features a melody with a triplet of eighth notes. The fourth staff is labeled 'Swing' and features a melody with a triplet of eighth notes. The fifth staff is labeled 'Swing' and features a melody with a triplet of eighth notes. The score includes various chord changes and a 'Back to beginning' instruction.

Chord changes: Cmaj7, D7, D<sup>b</sup>, Cmaj7, Dm7, G7, Cmaj7, Fm7, B<sup>b</sup>7, E<sup>b</sup>maj7, G7, Dm7, B, E7, Am7, F<sup>#</sup>, B7, Em7, A7, Dm7, G7, Cmaj7.

Jam Along CD #5  
Track 9

# As Time Goes By

Slow Ballad

Herman Hupfield

Musical score for 'As Time Goes By' by Herman Hupfield. The score is written in 4/4 time and consists of five staves. The first staff is labeled 'Fm7 B<sup>b</sup>7 B<sup>b</sup>m7 B<sup>b</sup>7 E<sup>b</sup>maj7 Fm7 F<sup>#</sup>07 Gm7 F7'. The second staff is labeled 'Fm7 B<sup>b</sup>7' and features a melody with a triplet of eighth notes. The third staff is labeled 'A<sup>b</sup>maj7 C7 Fm A<sup>o</sup> Cm A<sup>b</sup>7'. The fourth staff is labeled 'F7 B<sup>b</sup>7 B<sup>o</sup> B<sup>b</sup>7 Fm7 B<sup>b</sup>7 B<sup>b</sup>m B<sup>b</sup>7'. The fifth staff is labeled 'E<sup>b</sup>maj7 Fm7 F<sup>#</sup>07 Gm7 F7 Gm7 C7 Fm7 B<sup>b</sup>7 E<sup>b</sup>maj7'. The score includes various chord changes and a 'Back to beginning' instruction.

Chord changes: Fm7 B<sup>b</sup>7 B<sup>b</sup>m7 B<sup>b</sup>7 E<sup>b</sup>maj7 Fm7 F<sup>#</sup>07 Gm7 F7, Fm7 B<sup>b</sup>7, E<sup>b</sup>maj7 Fm7 B<sup>b</sup>7, E<sup>b</sup>maj7 B<sup>b</sup>m11 E<sup>b</sup>7, A<sup>b</sup>maj7 C7 Fm A<sup>o</sup> Cm A<sup>b</sup>7, F7 B<sup>b</sup>7 B<sup>o</sup> B<sup>b</sup>7 Fm7 B<sup>b</sup>7 B<sup>b</sup>m B<sup>b</sup>7, E<sup>b</sup>maj7 Fm7 F<sup>#</sup>07 Gm7 F7 Gm7 C7 Fm7 B<sup>b</sup>7 E<sup>b</sup>maj7.

# CHƯƠNG 19 – Solo



Thời gian dự kiến cho phần này – 4 tuần trở lên

*“Âm nhạc là kinh nghiệm, suy nghĩ, sự thông thái của bạn. Nếu bạn không sống cho nó, nó sẽ không ra khỏi kèn của bạn.”*

~ Charlie Parker – Nghệ sĩ saxophone jazz huyền thoại

*“Đừng chơi những gì sẵn có, hãy chơi những gì không có.”*

~ Miles Davis – nghệ sĩ kèn trumpet và cách tân Jazz

*“Solo thì không có note sai, chỉ có các sự lựa chọn nghèo nàn.”*

~ Khuyết danh

## Bắt đầu từ đâu?

### 1) Nhìn vào hóa biểu.

Xác định xem đang ở tone nào. Điều này sẽ cho biết âm giai trưởng nào có thể sử dụng để bắt đầu làm nên một giai điệu. Sau đó lựa chọn note từ âm giai trưởng ở tone đó.

### 2) Hãy để các tone hợp âm hướng dẫn bạn.

Sau cùng, các hợp âm và các tone hợp âm mà chúng đại diện thì hướng dẫn cho những note nào nghe đúng tại bất cứ điểm nào đúng lúc.

### 3) Thay đổi thể loại bài hát.

Chơi solo rock kết hợp với nhiều cú nhéo dây và âm giai ngũ cung. Chơi solo jazz cùng với nhiều note màu sắc. Chơi solo blues sử dụng nhiều note móc kép một cách liên tục. Chơi solo blues sử dụng âm giai ngũ cung với các note blues.

### 4) Sử dụng các kiểu finger như một điểm khởi đầu đơn giản.

Sử dụng tone một lần, có thể bắt đầu kết hợp vài kiểu finger, bạn sẽ học được ở tone chính xác trong câu solo của bạn (âm giai ngũ cung, âm giai với các note blues, 3 note trên 1 dây,...). Cần thận, dù vậy, các mẫu finger đơn lẻ không thể làm nên câu solo hấp dẫn.

### 5) Sáng tạo dựa vào những lần thử và sai.

Tất cả các lần thử và sai giúp cho tai nghe để quyết định lựa chọn note nào tốt hơn và note nào thì không. Kiên nhẫn với chính mình. Mỗi âm thanh tồi lúc đầu, nhưng bắt đầu chậm rãi sẽ cho ta những lựa chọn âm nhạc tốt hơn và nhiều giai điệu sáng tạo.

## Điều gì làm nên solo hay?

1) **Giai điệu** – Bạn muốn tạo ra điều gì đó dễ nhớ.

2) **Sự cân bằng** – Tất cả các phần của solo cần cân đối cùng nhau.

3) **Nói điều gì** – Tránh âm nhạc khô cứng. Tìm ý tưởng âm nhạc và phát triển nó. Chơi vài note hay đoạn và xây dựng vài thứ quanh nó.

## Bài tập solo hợp âm

1. **Cmaj7** **Fmaj7**

2. **C** **Am** **Dm7** **G7**

3. **Jazz** **C** **Am** **Dm7** **G7**  
Lặp lại ô nhịp

4. **Rock** **C2** **Am9** **Dm9** **G2**

5. **Soft Rock** **Cmaj9** **Am7** **Dm7** **G**

## Ghi chú Chương 19

- Thực hành solo bài Stevie's Groove và Every Breath với Jam Along CD. (trang 100-101)
- Thực hành bài luyện tai nghe 1, 2, và 3 với Jam Along CD. (trang 99-100)

Jam Along CD #5  
Track 10

## Bài luyện tai nghe

Mỗi ví dụ chơi 4 lần. Nghe ô đầu tiên, sau đó cố gắng chơi nó trong ô nhịp thứ 2. Note đầu tiên của mỗi đoạn được cho. Bài tập bắt đầu đơn giản sau đó tăng dần độ phức tạp. Nhìn hợp âm gợi ý cho tone và các note hợp âm có thể có liên quan.

1. **C** **C** **C** **C**

(Listen) (Play)

**Dm** **Dm** **G7** **G7** **C**

Jam Along CD #5  
Track 11

2. **Jazz**

Jam Along CD #5  
Track 12

3. **Rock**

Jam Along CD #5  
Track 13

# Stevie's Groove

Thực hành chơi giai điệu hợp âm như dưới đây và thực hành solo trên các thay đổi hợp âm. Có 2 phần đối với bài này. Phần đầu (A) sẽ được lặp lại 4 lần và phần sau (B) được lặp lại 2.

Slow Blues Rock

**A**

**B**

Jam Along CD #5  
Track 14

# Every Breath

Phần đầu (A) lặp lại 2 lần, phần sau (B) lặp lại 1 lần và chơi phần đầu (A) thêm 1 lần nữa.

**A**

**G2** **Em9**

**C2** 3fr. **D2** 5fr. **Em9**

**B**

**C** **B<sup>b</sup>** **G** **A7** **D7**

Lặp lại từ đầu

# CHƯƠNG 20 – Các hợp âm cần biết

Thời gian dự kiến cho phần này – 2 tuần

“Nếu tôi không tập luyện 1 ngày, tôi biết; 2 ngày, những người chỉ trích biết; 3 ngày, mọi người đều biết.”

~ Jascha Heifetz – Nghệ sĩ violon lừng danh thế giới

## Công thức hợp âm và viết tắt

Các note cho bất kì hợp âm nào đều có thể tìm thấy bằng cách sử dụng công thức đúng và âm giai trưởng từ tone của hợp âm. Bảng dưới đây liệt kê công thức và viết tắt của hầu hết các hợp âm cần thiết được sử dụng nhiều. Một hợp âm cần được xây dựng từ các note âm giai trưởng và công thức đúng. Ví dụ: Nếu hợp âm là “Cm7”, công thức là 1-b3-5-b7 và tone là C. Nên, khi đặt vào đúng note của âm giai, note cho “Cm7” là C-Eb-G-Bb.

<u>Hợp âm</u>	<u>Công thức</u>	<u>Ví dụ</u>	<u>Hợp âm</u>	<u>Công thức</u>	<u>Ví dụ</u>
<b><u>Hợp âm 3</u></b>			<b><u>Hợp âm 9</u></b>		
Trưởng	1-3-5	C, F, G	9 trưởng	1-3-5-7-9	CM9, Cmaj9, C <sup>9</sup>
Thứ	1-b3-5	Cm, C-	9 thứ	1-b3-5-b7-9	Cm9, C- <sup>9</sup>
Tăng	1-3-#5	Caug, C+	9 át	1-3-5-b7-9	C9
Tăng	1-b3-b5	Cdim, C	9 tăng	1-3-#5-b7-9	Caug9, C+ <sup>9</sup>
<b><u>Hợp âm 7</u></b>			<b><u>Hợp âm 11</u></b>		
7 trưởng	1-3-5-7	CM7, Cmaj7, C <sup>7</sup>	11 thứ	1-b3-5-b7-9-11	Cmin11, Cm11, C- <sup>11</sup>
7 thứ	1-b3-5-b7	Cm7, C-7	11 át	1-3-5-b7-9-11	C11
7 át	1-3-5-b7	C7, F7, G7	<b><u>Hợp âm 13</u></b>		
7 tăng	1-3-#5-b7	Caug7, C+7	13 trưởng	1-3-5-7-9-13	Cmaj <sup>13</sup> , C <sup>13</sup>
Half-Dim. 7th	1-b3-b3-b7	Chalf-dim7, Cp7	13 thứ	1-b3-5-b7-9-13	Cm13, C- <sup>13</sup>
7 giảm	1-b3-b5-bb7	Cdim7, C <sup>7</sup>	13 át	1-3-5-b7-9-13	C13, C <sup>13</sup>
<b><u>Hợp âm khác</u></b>			13 tăng	1-3-#5-b7-9-13	Caug13, C+ <sup>13</sup>
Hợp âm 2	1-2-3-5	C2, F2			
Hợp âm 5	1-5	C5, F5			
Hợp âm Sus	1-4-5	Csus			
Hợp âm 6	1-2-5-6	C6, F6			
6 thứ	1-b3-5-6	Cm6			
Hợp âm 6/9	1-3-5-6-9	C6/9, C <sup>6</sup> <sub>9</sub>			

## Các hợp âm chuyển đổi

Hợp âm chuyển đổi là hợp âm với các note hợp âm được điều chỉnh tăng lên hoặc hạ xuống nửa cung. Các note được điều chỉnh ở trong dấu ngoặc đơn. Bất kì sự chuyển đổi nào chỉ áp dụng cho note đó thì nằm trong dấu ngoặc đơn.

1. C7(b9)      Công thức      : 1      3      5      b7      b9  
 Các note hợp âm : C      E      G      Bb      Db

2. F-11(b5,b9)      Công thức      : 1      b3      b5      b7      b9      11  
 Các note hợp âm: F      Ab      Cb      Eb      Gb      Bb



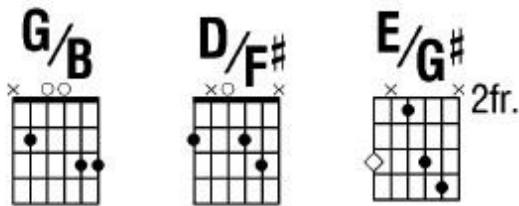
# Hợp âm trầm chuyển đổi và đảo ngược

Đảo ngược là hợp âm sử dụng một note khác của hợp âm thay cho note trầm nhất ở note trầm nhất của hợp âm. Việc đảo được ghi chú bằng dấu gạch. Note dưới dấu gạch là note trầm (bass). Ví dụ G/B sẽ cho biết hợp âm G với note trầm là note B.

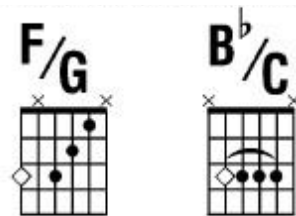
Hợp âm chuyển đổi note trầm là hợp âm không có tone hợp âm như note trầm nhất hay note bass. Ví dụ hợp âm F/G tức là hợp âm F với note G là note thấp nhất hay là note trầm.

## Hợp âm chuyển đổi

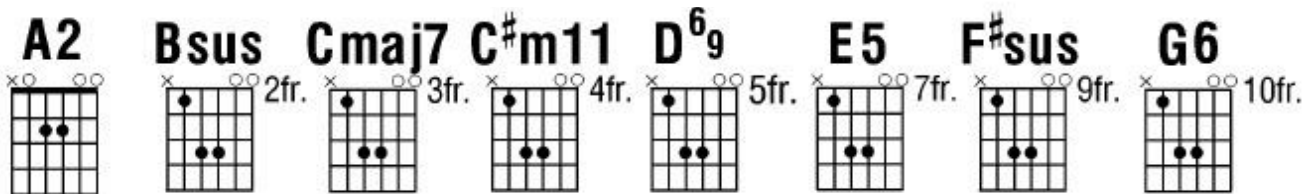
Chuyển đổi  
(Bass ở bậc III)



Hợp âm chuyển đổi bass.  
Ở tone này, hợp âm bậc IV trên note bậc V

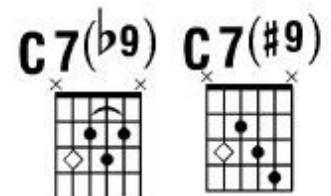
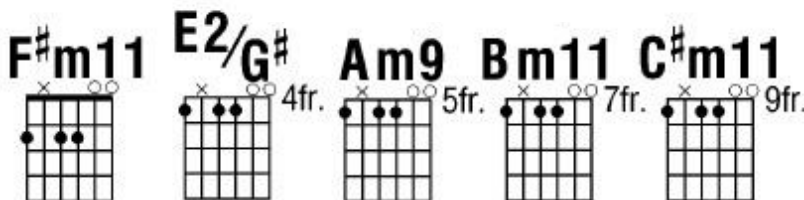


Hợp âm có E-B buông  
(Dựa trên hợp âm E5)



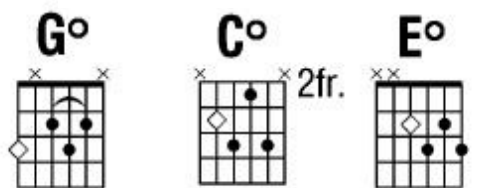
F#m11 dựa trên dây buông  
(Dựa trên hợp âm dây buông F#m11)

Hợp âm chuyển đổi



Hợp âm giảm

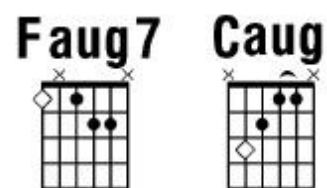
Hợp âm tăng



Kiểu dây 6

Kiểu dây 5

Kiểu dây 4



Kiểu dây 6

Kiểu dây 5

# Làm gì nếu không biết hợp âm?

Nếu lướt qua một hợp âm chưa biết, cần phải...

- 1) Xây dựng nó – Xây dựng kiểu hợp âm riêng cho mình từ các note được sử dụng.
- 2) Tra tìm – Tìm online xem trong sách bách khoa về hợp âm.
- 3) Đơn giản hóa nó – Bỏ đi những note màu sắc và ngắt hợp âm xuống còn hợp âm 3 hay hợp âm 7.

## Ghi chú Chương 20

- Thực hành bài tập hợp âm 1 và 2 với Jam Along CD. (trang 104-105)
- Học thuộc tất cả các kiểu hợp âm mới. (trang 103)
- Chơi bài Friend, Funky Groove và Dancing on the Ceiling với Jam Along CD. (trang 105-106)

Jam Along CD #5  
Track 15

## Bài tập hợp âm 1

Chord diagrams shown in the image:

- G: 320033
- D/F#: 202020
- Em: 022000
- Dsus: 020233
- C2: 030233
- G/B: 020333
- D: 020232
- D/F#: 202020
- G: 320033

*Lặp lại từ đầu*



Jam Along CD #5  
Track 19

# Dancing on the Ceiling

Rodgers and Hart

Medium Swing

The image shows a guitar chord sheet for the song "Dancing on the Ceiling" by Rodgers and Hart. It consists of six staves of music in 4/4 time, with a key signature of one flat (Bb). Each staff contains a melodic line and corresponding guitar chords with fingering diagrams. The chords are: Fmaj7, F+7, Bbmaj7, B°, Am7 (5fr.), A° (3fr.), Gm7, C7, A° (4fr.), D7(b9) (4fr.), Gm7, C7, Fmaj7, Gm7, C7, Fmaj7, A° (4fr.), D7 (3fr.), Gm7, C7, Fmaj7, F+7, Bbmaj7, B°, Am7 (5fr.), A° (3fr.), Gm7, C7, Fmaj7.

# Cảm tạ

Tôi xin cảm ơn chúa về những cơ hội khó tin để làm nên dự án này. Tôi cầu mong rằng nó sẽ ban phúc cho những ai học từ nó tốt như những gì chúng ta đã lao động và làm ra.

Tôi xin cảm ơn và rất biết ơn vợ tôi, Paulette, thiếu những sự động viên hàng ngày của cô ấy thì dự án này sẽ không tồn tại. Sự kiên nhẫn, kiến thức, sự động viên và hỗ trợ của em đã giúp tôi làm việc tích cực hơn và làm ra nhiều hơn những điều tôi nghĩ. Tôi là người được ban phúc. Tôi nợ cô ấy về những kĩ năng chuyên môn về việc xem trước, chỉnh sửa và chụp ảnh. Cảm ơn những đứa con tuyệt vời của tôi, David, Daniel và Timothy, những người biết cha chúng như là người đàn ông ôm cái máy tính hàng tháng trời. Tôi mong rằng thời gian còn lại sẽ đền bù lại quãng thời gian qua.

Với Gabriel Smith, cảm ơn về những cơ hội tuyệt vời vì được làm việc với anh ở dự án này. Hiệu quả đổ vào món quà này như là một phần nhỏ của sự ban phát mà nó sẽ mang đến cho ai học nó cũng như đối với cuộc sống và gia đình chúng tôi.

Với Jared và Nathan, cảm ơn vì những sự đóng góp chuyên môn không biết mệt mỏi trong suốt quá trình thực hiện dự án này.

Cảm ơn ba mẹ tuyệt vời của tôi, những người đã đặt niềm tin và đã cho tôi những bài học guitar đầu tiên, cho dù là, có thời điểm, tôi đã muốn nghỉ.

Và cuối cùng, lời cảm ơn muộn màng đến Johnny Frisco, thầy giáo guitar đầu tiên và cũng là người thầy tốt nhất, người đã mất trong thời gian hoàn thành dự án này. Tôi đặt bước chân đầu tiên vào căn phòng học, nó không lớn hơn khi bước vào 1 cái tủ. Ở cái tuổi lên sáu, một cây guitar là quá lớn với tôi; và tôi bước ra sau nhiều năm sở hữu những kĩ năng âm nhạc mà nó định hình cuộc đời còn lại của tôi.



## Những người tham gia

Tác giả và sản xuất: Steve Krenz

Chịu trách nhiệm sản xuất: L. Gabriel Smith

Biên tập video và sản xuất: Nathan Adam

Biên tập sách và hình ảnh: Paulette Krenz

Thiết kế đồ họa: Jared McDaniel, Studio430.com

Ban nhạc Jam Along:

Steve Krenz (Guitar solo)

Abel Orta (Bass)

Javier Solis (Trống và bộ gõ)

Dino Pastin (Keyboards)

Garrett Hestla (Kĩ thuật âm thanh)

**Vài lời của người dịch:**

*Một quyển sách thì không thể bao gồm hết được kiến thức về guitar, nhưng cũng giúp cho chúng ta có cái nhìn tổng quát về nó. Những người mới tập thì có thể học được các kiến thức cơ bản về guitar, về nhạc lí. Người đã biết về guitar thì có thể biết thêm (hoặc trau dồi lại) các kiến thức về nhạc Blues, Jazz, các kĩ thuật về solo, ... Để nâng cao trình độ hơn nữa thì cần phải có những sự tập luyện nghiêm túc, và cần phải tìm hiểu thêm ở những giáo trình chuyên sâu hơn.*

*Và một điều quan trọng nhất, là không ngừng tập luyện.*

*Chúc các bạn thành công.*



[www.LearnAndMasterGuitar.com](http://www.LearnAndMasterGuitar.com)

**LEGACY**  
LEARNING SYSTEMS